



Thái Bình

CƠ QUAN CỦA ĐẢNG BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TỈNH THÁI BÌNH
TIẾNG NÓI CỦA ĐẢNG BỘ, CHÍNH QUYỀN VÀ NHÂN DÂN THÁI BÌNH

NĂM THỨ 59
THỨ TƯ
Ngày 2 - 9 - 2020
Số 7998 + 7999
TÒA SOẠN:
13 LÝ THƯỜNG KIỆT - THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
ĐT: 0227.3731.308 - 0227.3733.958 - 0227.3735.544
BÁO THÁI BÌNH ĐIỆN TỬ: www.baothaibinh.com.vn
EMAIL: toasoan@baothaibinh.com.vn

KỶ NIỆM 75 NĂM CÁCH MẠNG THÁNG TÁM VÀ QUỐC KHÁNH 2-9



“Rạng danh Tổ quốc, cơ đồ Việt Nam!”⁽¹⁾

(Xem trang 4 + 5)

BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY

**Dâng hương tưởng niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh,
đồng chí Nguyễn Đức Cảnh và viếng các anh hùng liệt sĩ**



Các đồng chí lãnh đạo tỉnh dâng hương tưởng niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Đền thờ Bác Hồ (phường Hoàng Diệu, thành phố Thái Bình).

Ảnh: THÀNH TÂM

Kỷ niệm 75 năm Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 2/9, sáng ngày 31/8, Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổ chức lễ dâng hương tưởng niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Đền thờ Bác Hồ (phường Hoàng

Diệu, thành phố Thái Bình), đồng chí Nguyễn Đức Cảnh tại Tượng đài đồng chí Nguyễn Đức Cảnh (Quảng trường 14-10,

(Xem tiếp trang 3)

TẮT ĐẠT

XÃ LUẬN

Sắt son lời thề giữ nước

Cách đây 75 năm, ngày 2/9/1945, tại Quảng trường Ba Đình lịch sử, thay mặt Chính phủ lâm thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đọc Tuyên ngôn Độc lập, khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa - nhà nước công nông đầu tiên ở Đông Nam Á, mở ra trang sử chói lọi nhất trong lịch sử hàng nghìn năm dựng nước và giữ nước của dân tộc Việt Nam.

Tuyên ngôn Độc lập là bản hùng ca viết tiếp trang sử hào hùng của dân tộc Việt Nam, đánh dấu thắng lợi của một thế kỷ ngoan cường chống thực dân, phong kiến, mở ra kỷ nguyên mới trên đất nước ta. Tổ quốc ta độc lập, nhân dân ta đời đời được tự do, tinh thần của Tuyên ngôn Độc lập mãi mãi khắc sâu vào trái tim, khối óc của mỗi người dân Việt Nam. Với ý nghĩa và tầm vóc lớn lao đó, ngày 2/9 trở thành ngày hội lớn của toàn dân tộc, ngày Quốc khánh của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Sắt son lời thề giữ nước, nhân dân ta dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại “quyết đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mạng và của cải”, kiên cường đấu tranh chống lại hai đế quốc hùng mạnh nhất, hoàn thành sứ mệnh lịch sử, đưa cả nước tiến lên chủ nghĩa xã hội. Đặc biệt, gần 35 năm thực hiện công cuộc đổi mới, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, đất nước ta đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử. Chưa bao giờ đất nước ta có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín như ngày nay.

Tuyên ngôn Độc lập - lời thề thiêng liêng bảo vệ độc lập, tự do và vọng non sông đã trở thành quyết tâm không gì lay chuyển của một dân tộc anh hùng. Áng “Thiên cổ hùng văn” bất hủ đó cùng với tinh thần bất diệt của Cách mạng Tháng Tám, với chủ nghĩa yêu nước nồng nàn và tư tưởng không có gì quý hơn độc lập, tự do của Chủ tịch Hồ Chí Minh sẽ mãi là ngọn lửa thiêng soi đường, hun đúc ý chí, kết tinh thành sức mạnh quật cường của dân tộc Việt Nam bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc.

Năm nay, Thái Bình kỷ niệm 75 năm Quốc khánh 2/9 trong niềm vui, phấn khởi, tự hào khi đã tổ chức thành công đại hội đảng bộ các cấp, sẵn sàng cho Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX với niềm tin sâu sắc và kỳ vọng lớn lao vào bước phát triển đột phá của tỉnh trong những năm tới. Mừng tết Độc lập, mừng quê hương đổi mới, mỗi cán bộ, đảng viên cần phát huy hơn nữa vai trò tiên phong, gương mẫu, giữ gìn sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng; tiếp tục thực hiện tốt Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; kiên quyết đấu tranh chống tham nhũng, tiêu cực, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; góp phần xây dựng Đảng ta thật sự trong sạch, vững mạnh, xây dựng Nhà nước ta thật sự là nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân, giữ vững niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng. Đảng bộ và nhân dân Thái Bình nguyện phát huy tinh thần cách mạng tiến công, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, đoàn kết một lòng vượt qua mọi khó khăn, thử thách, quyết tâm phấn đấu giành nhiều thắng lợi về vang trong thời kỳ mới, xây dựng Thái Bình thành tỉnh gương mẫu về mọi mặt như Bác Hồ kính yêu hằng mong.

THÁI BÌNH

Chuẩn bị thật tốt Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX



Trang 7

Kiên định “MỤC TIÊU KÉP”



Trang 12

Sẵn sàng cho năm học mới



Trang 14

Bàn giao công tác của Chủ tịch UBND tỉnh



Các đồng chí lãnh đạo tỉnh chứng kiến lễ ký bàn giao công tác của Chủ tịch UBND tỉnh.

Ảnh: HIỂN TRÂM

Sáng ngày 1/9, UBND tỉnh tổ chức hội nghị bàn giao công tác của Chủ tịch UBND tỉnh. Dự hội nghị có các đồng chí: Ngô Đông Hải, Ủy viên dự khuyết Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy; Đặng Trọng Thăng, nguyên Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh; Nguyễn Tiến Thành, Phó Bí thư thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh; các đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh; lãnh đạo các sở, ngành, huyện, thành phố.

Thực hiện quyết định của Ban Bí thư Trung ương Đảng, đồng chí Đặng Trọng Thăng, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh nghỉ hưu từ ngày 1/9/2020. Ngày 31/8/2020, Tỉnh ủy đã có thông báo về việc phân công đồng chí Nguyễn Khắc Thận, Tỉnh ủy viên, Phó Chủ tịch thường trực UBND tỉnh phụ trách, điều hành hoạt động của Ban Cán sự đảng UBND tỉnh và UBND tỉnh từ ngày 1/9/2020. Theo biên bản bàn giao, người bàn giao là đồng chí Đặng Trọng Thăng, nguyên Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh; người nhận bàn giao là đồng chí Nguyễn Khắc Thận, Tỉnh ủy viên, Phó Chủ tịch thường trực UBND tỉnh. Các nội dung bàn giao gồm: các chủ trương, chính sách lớn của UBND tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội; các chương trình, dự án đầu tư lớn cần tiếp tục tập trung chỉ đạo, điều hành trong thời gian tới; số lượng công chức, viên chức của tỉnh; tài sản, tài chính ngân sách thuộc cấp tỉnh quản lý.

Phát biểu tại hội nghị, đồng chí Đặng Trọng Thăng, nguyên Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh cảm ơn lãnh đạo các sở, ngành và các huyện, thành phố trong thời gian qua đã tham mưu kịp thời các giải pháp, từ đó góp phần tích cực giúp đồng chí hoàn thành tốt nhiệm vụ trên cương vị Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh; mong các sở, ngành và các huyện, thành phố trên cơ sở nhiệm vụ được giao tiếp tục tập trung chỉ đạo bảo đảm các công việc luôn được thông suốt trong quá trình chuyển giao nhiệm vụ, đặc biệt là các công việc liên quan đến doanh nghiệp và người dân; nỗ lực, cố gắng tham mưu kịp thời các giải pháp để làm tốt các công việc đã, đang và sẽ thực hiện; chuẩn bị các điều kiện tốt nhất chào mừng Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, nhiệm kỳ 2020 - 2025. Đồng chí cũng mong muốn Thường trực Tỉnh ủy tiếp tục quan tâm, hỗ trợ, tạo điều kiện để Ban Cán sự đảng UBND tỉnh và UBND tỉnh hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; đồng thời, nhấn mạnh một số công việc đang triển khai thực hiện Ban Cán sự đảng UBND tỉnh, UBND tỉnh cần tiếp tục chỉ đạo trong thời gian tới; mong muốn

Ban Cán sự đảng UBND tỉnh và UBND tỉnh tiếp tục nỗ lực, đoàn kết để đưa tỉnh Thái Bình ngày càng phát triển hơn nữa.

Phát biểu chỉ đạo và giao nhiệm vụ, đồng chí Ngô Đông Hải, Ủy viên dự khuyết Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy khẳng định, việc bàn giao công tác của Chủ tịch UBND tỉnh được thực hiện vào thời điểm có ý nghĩa rất quan trọng, đúng dịp chuẩn bị cho Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX và giai đoạn quyết tâm hoàn thành thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2020 trong bối cảnh chịu tác động của dịch Covid-19. Đồng chí Bí thư Tỉnh ủy mong muốn việc giao điều hành hoạt động của Ban Cán sự đảng UBND tỉnh và UBND tỉnh sẽ không ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của UBND tỉnh cũng như các sở, ngành, huyện, thành phố trong thời gian tới. Đồng thời, đề nghị đồng chí Nguyễn Khắc Thận trong phạm vi các quy định của pháp luật cần quyết định các vấn đề theo đúng chức trách, thẩm quyền được giao; các đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh trong các lĩnh vực được phân công cần lắng nghe, tiếp thu tham mưu của các sở, ngành, địa phương, quyết định mạnh mẽ các công việc thuộc lĩnh vực được phân công; các đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh, lãnh đạo các sở, ngành, huyện, thành phố cần tiếp tục đoàn kết, dùng sức mạnh tập thể để hỗ trợ cùng đồng chí Nguyễn Khắc Thận hoàn thành tốt nhiệm vụ; các đồng chí lãnh đạo các sở, ngành, huyện, thành phố cần tăng cường công tác tham mưu nhằm phát huy tốt các kết quả đã đạt được, nỗ lực thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm có ý nghĩa quan trọng để vượt qua khó khăn, từ đó thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội đã đề ra trong năm 2020.

Tiếp thu các ý kiến tại hội nghị, đồng chí Nguyễn Khắc Thận, Tỉnh ủy viên, Phó Chủ tịch thường trực UBND tỉnh hứa sẽ cùng tập thể lãnh đạo UBND tỉnh và các sở, ngành, địa phương đoàn kết, thống nhất triển khai thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ trong thời gian tới, trước mắt là các công việc phục vụ cho Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX và các công việc còn đang dang dở; đồng thời, mong muốn đồng chí Đặng Trọng Thăng với kinh nghiệm của bản thân sẽ tiếp tục giúp đỡ, tham gia ý kiến để Ban Cán sự đảng UBND tỉnh và UBND tỉnh hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Cũng tại hội nghị đã công bố quyết định thành lập Văn phòng UBND tỉnh từ ngày 1/9/2020 trên cơ sở chia tách từ Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội, HĐND và UBND tỉnh.

MINH HUONG

Hội thảo lần 2 “Lịch sử Đảng bộ tỉnh Thái Bình giai đoạn 2000 - 2020”



Đồng chí Ngô Đông Hải, Ủy viên dự khuyết Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy phát biểu tại hội thảo.

Ảnh: MINH ĐỨC

Chiều ngày 1/9, đồng chí Ngô Đông Hải, Ủy viên dự khuyết Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy chủ trì hội thảo lần 2 “Lịch sử Đảng bộ tỉnh Thái Bình giai đoạn 2000 - 2020”. Dự hội thảo có đồng chí Nguyễn Tiến Thành, Phó Bí thư thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh; các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, lãnh đạo HĐND, UBND tỉnh; thủ trưởng một số sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; thành viên Ban Chỉ đạo, Ban sưu tầm, nghiên cứu, biên soạn Lịch sử Đảng bộ tỉnh giai đoạn 2000 - 2020.

Sau hội thảo lần thứ nhất, Ban sưu tầm, nghiên cứu, biên soạn Lịch sử Đảng bộ tỉnh giai đoạn 2000 - 2020 và đơn vị tư vấn đã nghiêm túc tiếp thu ý kiến của các đại biểu. Trong bản thảo lần 2, Ban sưu tầm, nghiên cứu, biên soạn đã bổ sung bản đồ hành chính tỉnh; bổ sung ảnh tư liệu và sắp xếp theo cụm chủ đề; điều chỉnh một số mục bảo đảm tính phù hợp, nâng cao chất lượng công trình. Về nội dung, bản thảo lần 2 đã làm rõ hơn những chủ trương của Đảng bộ trong các thời kỳ, các biện pháp cụ thể, chứng minh được những sáng tạo điển hình của Đảng bộ trong lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội 20 năm qua. Cuối nội dung các phần, Ban sưu tầm, nghiên cứu, biên soạn đã trình bày theo hướng cô đọng những thành tựu, hạn chế, những khó khăn, thách thức đặt ra cho giai đoạn tiếp theo. Các số liệu trích rõ

nguồn; bảo đảm tính chính thống và tính khoa học cho công trình. Các bài học kinh nghiệm đã được sắp xếp lại một cách khoa học, làm cô đọng và sắc nét hơn; bổ sung thêm bài học về xây dựng Đảng và bài học về quốc phòng - an ninh.

Tại hội thảo, các đại biểu cơ bản thống nhất với bố cục, nội dung bản thảo lần 2 đồng thời đóng góp một số ý kiến tập trung vào nội dung cụ thể từng phần trong bản thảo.

Phát biểu kết luận, đồng chí Ngô Đông Hải, Ủy viên dự khuyết Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy ghi nhận, đánh giá cao ý kiến tâm huyết của các đại biểu đồng thời khẳng định so với bản thảo trước, bản thảo lần 2 có chất lượng cao hơn rất nhiều; tuy nhiên, bản thảo vẫn còn nhiều lỗi cần khắc phục. Đồng chí đề nghị Ban sưu tầm, nghiên cứu, biên soạn và đơn vị tư vấn tiếp thu nghiêm túc, đầy đủ ý kiến của các đại biểu để hoàn thiện bản thảo với chất lượng cao nhất, đúng tiến độ đề ra. Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy; thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh nêu cao tinh thần trách nhiệm, trên phạm vi lĩnh vực của mình tiếp tục đóng góp ý kiến vào bản thảo để Ban sưu tầm, nghiên cứu, biên soạn tổng hợp, tiếp thu hoàn thiện để Lịch sử Đảng bộ tỉnh giai đoạn 2000 - 2020 thực sự là công trình ý nghĩa chào mừng Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX.

ANH ĐÀO

HUYỆN ĐOÀN VŨ THƯ

Tiếp nhận công trình thanh niên “Ánh sáng tình nguyện” và trao khẩu trang y tế

Sáng ngày 1/9, Huyện đoàn Vũ Thư tổ chức hội nghị tiếp nhận công trình thanh niên “Ánh sáng tình nguyện”, trao tặng khẩu trang y tế và tập huấn chuyển giao khoa học kỹ thuật trong sản xuất, kinh doanh cho đoàn viên, thanh niên.

Tại hội nghị, Huyện đoàn Vũ Thư đã tiếp nhận 600 chiếc bóng đèn điện trị giá 30 triệu đồng do doanh nghiệp ủng hộ nhằm thay mới hệ thống bóng đèn điện cho 300 gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn trên địa bàn huyện theo công trình thanh niên “Ánh sáng tình nguyện”; tổ chức trao 12.500 chiếc khẩu trang y tế cho đoàn thanh niên các xã, thị trấn, góp phần phòng, chống dịch Covid-19. Cùng tại hội nghị, đoàn viên, thanh niên được tập huấn chuyển giao khoa học kỹ thuật trong sản xuất, kinh doanh. Sau hội nghị, các đại biểu tham quan thực tế một số mô

hình thanh niên sản xuất, kinh doanh giỏi ở các xã Tân Lập, Minh Lăng, Tân Hòa...

Đây là những hoạt động thiết thực do Huyện đoàn Vũ Thư tổ chức nhằm thi đua lập thành tích chào mừng kỷ niệm 75 năm Cách mạng Tháng Tám, Quốc khánh 2/9 và Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

QUỲNH LƯU



Đại diện doanh nghiệp trao công trình thanh niên.

THƯỜNG TRỰC TỈNH ỦY Làm việc với Bảo hiểm xã hội tỉnh



Đồng chí Ngô Đông Hải, Ủy viên dự khuyết Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy phát biểu tại buổi làm việc. Ảnh: NGỌC LINH

Sáng ngày 1/9, đồng chí Ngô Đông Hải, Ủy viên dự khuyết Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy chủ trì buổi làm việc của Thường trực Tỉnh ủy với Bảo hiểm xã hội (BHXH) tỉnh về tình hình thực hiện nhiệm vụ của đơn vị. Dự buổi làm việc có các đồng chí: Đàm Văn Vượng, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch thường trực HĐND tỉnh; Nguyễn Thị Linh, Tỉnh ủy viên, Phó Chủ tịch UBND tỉnh; lãnh đạo một số sở, ban, ngành.

Thời gian qua, BHXH tỉnh đã cơ bản hoàn thành tốt các chỉ tiêu, kế hoạch được giao. Công tác thu, mở rộng, phát triển đối tượng tham gia BHXH, BHYT năm sau cao hơn năm trước, đạt chỉ tiêu giao. Công tác chi trả chế độ BHXH, BHYT kịp thời, đúng quy định. Đến hết năm 2019, đã có trên 195.000 người tham gia BHXH, tăng 7,17%/năm; trên 14.000 người tham gia BHXH tự nguyện, tăng bình quân 26%/năm; trên 185.000 người tham gia bảo hiểm thất nghiệp và hơn 1.588.000 người tham gia BHYT. Tổng số tiền thu từ BHXH, BHYT, BHXH tự nguyện và bảo hiểm thất nghiệp giai đoạn 2015 - 2019 là hơn 16.820 tỷ đồng, số thu tăng bình quân 12,8%/năm. 8 tháng đầu năm 2020, BHXH tỉnh tăng mới 110 đơn vị với trên 1.100 lao động tham gia bảo hiểm. Đến hết tháng 8/2020, có khoảng 186.000 lao động tham gia BHXH bắt buộc, khoảng 17.600 người tham gia BHXH tự nguyện, gần 177.000 người tham gia bảo hiểm thất nghiệp. Riêng BHYT có trên 1.600.000 người tham gia, chiếm trên 86% dân số toàn tỉnh. Số tiền BHXH tỉnh thu được trên 2.650 tỷ đồng, đạt hơn 57% kế hoạch giao.

Tại buổi làm việc, các đại biểu đã đánh giá rõ những kết quả đã đạt được, chia sẻ với những khó khăn của ngành BHXH đồng thời thảo luận, đề xuất các phương án cụ thể nhằm khắc phục khó khăn, tồn tại trong triển khai các chính sách về BHXH.

Phát biểu tại buổi làm việc, đồng chí Ngô Đông Hải, Ủy viên dự khuyết Trung

ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy đề nghị ngành BHXH và các ngành liên quan tập trung nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, hướng dẫn về BHXH đến từng đối tượng, người dân, từng địa bàn cơ sở với nhiều hình thức linh hoạt, sáng tạo, phù hợp với tình hình thực tế. Huy động cả hệ thống chính trị vào cuộc thực hiện tốt công tác BHXH và xác định đây là một trong những nhiệm vụ được đặc biệt quan tâm nhằm thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội trên địa bàn. Toàn ngành tiếp tục bám sát, thực hiện hiệu quả các văn bản chỉ đạo của trung ương, của tỉnh về cải cách chính sách BHXH, từ đó tham mưu với tỉnh các chủ trương, chính sách sát đúng, hiệu quả về BHXH. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị, cấp ủy, chính quyền các địa phương truy thu, xử lý các doanh nghiệp nợ đọng BHXH theo đúng các quy định của pháp luật. Chú trọng nâng cao chất lượng các dịch vụ, nhất là thái độ, trách nhiệm phục vụ và năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức toàn ngành, bảo đảm cung ứng dịch vụ công, giải quyết hiệu quả chính sách cho các đối tượng, hướng tới sự hài lòng của người dân.

Đồng chí Bí thư Tỉnh ủy đề nghị BHXH tỉnh phối hợp chặt chẽ với các ngành nâng cao tỷ lệ, độ bao phủ BHXH, BHYT, BHXH tự nguyện trên địa bàn tỉnh. Làm tốt công tác giải quyết các kiến nghị, khiếu nại, tố cáo và công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý dứt điểm các vấn đề phát sinh theo thẩm quyền; nâng cao chất lượng tham mưu với Tỉnh ủy, UBND tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời, nhất là trong việc phối hợp giải quyết các vấn đề tồn đọng về BHXH.

Đồng chí Bí thư Tỉnh ủy tiếp thu các kiến nghị của BHXH tỉnh và các cơ quan, đơn vị, địa phương, giao UBND tỉnh nghiên cứu, phân tích, trên cơ sở đó lựa chọn các giải pháp phù hợp để giải quyết.

THIÊN ÂN

BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY...

(Tiếp theo trang 1)

thành phố Thái Bình) và viếng các anh hùng liệt sĩ tại Đền thờ Liệt sĩ tỉnh.

Dự lễ dâng hương tưởng niệm và lễ viếng có các đồng chí: Ngô Đông Hải, Ủy viên dự khuyết Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy; Đặng Trọng Thăng, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh; Nguyễn Tiến Thành, Phó Bí thư thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh; các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực HĐND, lãnh đạo UBND, Ủy ban MTTQ tỉnh; đại diện các sở, ngành của tỉnh và thành phố Thái Bình.

Kính cẩn đặt vòng hoa, dành một phút mặc niệm và thành kính dâng hương tưởng niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Đền thờ Bác Hồ, các đồng chí lãnh đạo tỉnh và các đại biểu bày tỏ lòng biết ơn vô hạn, tưởng nhớ công lao to lớn của Chủ tịch Hồ Chí Minh, người đã cống hiến, hy sinh trọn đời mình cho sự nghiệp giải phóng dân tộc, đấu tranh vì hòa bình và hạnh phúc của dân tộc Việt Nam và nhân dân thế giới.

Các đồng chí lãnh đạo tỉnh và các đại biểu đã tới dâng hương tưởng niệm đồng chí Nguyễn Đức Cảnh - học trò xuất sắc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, người chiến sĩ cộng sản kiên trung của giai cấp công nhân Việt Nam.

Tại Đền thờ Liệt sĩ tỉnh, các đồng chí lãnh đạo tỉnh và các đại biểu đã đặt vòng

hoa, dành một phút mặc niệm tưởng nhớ những người con ưu tú của quê hương đã anh dũng chiến đấu và hy sinh vì sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, vì nền độc lập, tự do của Tổ quốc, vì hạnh phúc của nhân dân.

Khắc ghi lời Bác dạy, noi gương đồng chí Nguyễn Đức Cảnh và các anh hùng liệt sĩ, những năm qua, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Thái Bình đã khắc phục khó khăn, chung sức, đồng lòng nỗ lực phấn đấu, phát huy nội lực, khơi dậy tiềm năng, lợi thế và đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng, toàn diện, vững chắc trên các lĩnh vực. Trước anh linh Chủ tịch Hồ Chí Minh, đồng chí Nguyễn Đức Cảnh và các anh hùng liệt sĩ, Đảng bộ và nhân dân Thái Bình nguyện chung sức, đồng lòng, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân, quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX; tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phát huy nội lực, đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng - an ninh đồng thời tổ chức thành công Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Đông Hưng trao 374 Huy hiệu Đảng đợt 2/9

Nhân dịp Quốc khánh 2/9, huyện Đông Hưng đã tổ chức trao Huy hiệu Đảng cho các đảng viên cao tuổi đảng.

Toàn huyện Đông Hưng có 10 đảng viên được trao tặng Huy hiệu 65 năm tuổi đảng, 14 đảng viên được trao Huy hiệu 60 năm tuổi đảng, 69 đảng viên được trao Huy hiệu 55 năm tuổi đảng, 57 đảng viên được trao Huy hiệu 50 năm tuổi đảng, 49 đảng viên được trao Huy hiệu 45 năm tuổi đảng, 135 đảng viên được trao Huy hiệu 40 năm tuổi đảng, 40 đảng viên được trao

Huy hiệu 30 năm tuổi đảng.

Việc trao tặng Huy hiệu Đảng là sự ghi nhận của Đảng đối với công lao đóng góp của các đảng viên trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; là biểu tượng cao quý về sự phấn đấu, rèn luyện, cống hiến, hy sinh và trưởng thành của đảng viên. Đồng thời, đây cũng là động lực để các đảng viên tiếp tục phát huy vai trò tiên phong gương mẫu, tích cực giáo dục truyền thống cho lớp đảng viên trẻ.

THU HIỀN

Gần 400.000 học sinh toàn tỉnh tựu trường

Ngày 1/9, gần 400.000 học sinh của 739 cơ sở giáo dục từ mầm non đến THPT, GDTX tựu trường, chính thức bước vào năm học 2020 - 2021.

Ngày tựu trường năm nay được tổ chức muộn hơn so với các năm học trước do dịch Covid-19. Tuy nhiên, các hoạt động trong ngày tựu trường đều được các nhà trường tổ chức chu đáo, tạo tâm thế chủ động cho năm học mới. Theo đó, trong buổi tựu trường này, học sinh được tìm hiểu về truyền thống và các hoạt động của nhà trường; giáo viên chủ nhiệm phổ biến nội quy, quy định của nhà trường, bộ quy tắc ứng xử trong trường học đến các

em học sinh. Đặc biệt, các nhà trường chú trọng nhắc nhở học sinh các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19, đặc biệt là việc thường xuyên đeo khẩu trang khi đi học và đi học về. Trong ngày tựu trường, nhiều trường học cũng áp dụng giãn cách bằng việc chia các khối lớp để đón học sinh vào buổi sáng và buổi chiều.

Theo khung kế hoạch thời gian năm học 2020 - 2021 đã được UBND tỉnh phê duyệt, các cơ sở giáo dục trong tỉnh tổ chức khai giảng vào ngày 5/9, thời gian không quá 60 phút và phải thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch bệnh.

ĐẶNG ANH



**Thái Bình quyết liệt
phòng, chống dịch Covid-19**
Đường dây nóng: 1800 9402

Theo báo cáo của Trung tâm Đáp ứng khẩn cấp sự kiện y tế công cộng Việt Nam, Bộ Y tế, tính đến 18 giờ ngày 1/9, tại 215 quốc gia, vùng lãnh thổ trên thế giới đã ghi nhận hơn 25,6 triệu người nhiễm và hơn 855.100 người tử vong do Covid-19.

Tại Việt Nam, tính đến 18 giờ ngày 1/9, cả nước không ghi nhận có thêm bệnh nhân nhiễm Covid-19 mới. Như vậy, tròn 3 ngày Việt Nam không ghi nhận có bệnh nhân nhiễm Covid-19 mới trong cộng đồng. Số bệnh

ĐƯỜNG DÂY NÓNG TIẾP NHẬN CÁC THÔNG TIN VỀ DỊCH COVID-19

SỞ Y TẾ:
0969.851.212
0227.3640.786

TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT TỈNH:
0931.581.292 - 0914.590.476
0227.3831.885

nhân nhiễm Covid-19 vẫn là 1.044 người. Trong ngày, Bộ Y tế công bố có thêm 28 bệnh nhân khỏi bệnh, nâng tổng số bệnh nhân được điều trị khỏi bệnh lên 735 bệnh nhân. Hiện cả nước còn 275 bệnh nhân đang cách ly, điều trị tại các cơ sở y tế và 34 bệnh nhân đã tử vong. Trong số bệnh nhân đang điều trị có 117 bệnh nhân đã có kết quả xét nghiệm âm tính từ 1 - 3 lần với SARS-CoV-2. Tổng số đang được cách ly, theo dõi sức khỏe trên cả nước khoảng 55.370 người.

Tại Thái Bình, tính đến 16 giờ 30 phút ngày 1/9, tại các cơ sở y tế đang cách ly, theo dõi sức khỏe 38 trường hợp nghi nhiễm và đều đã có kết quả xét nghiệm âm tính với SARS-CoV-2. Bên cạnh đó, 160 công dân từ Mỹ về cách ly tại Trung đoàn 568 cũng đã có kết quả xét nghiệm âm tính lần 1 với SARS-CoV-2. Tại khu liên hợp khách sạn, nhà nghỉ Làng Việt (Tiền Hải) cũng đang cách ly, theo dõi sức khỏe 19 chuyên gia nước ngoài.

Qua thống kê của ngành Y tế, đến ngày 1/9, toàn tỉnh đã rà soát được 4.557 trường hợp đi du lịch, công tác, thăm thân từ các vùng có dịch về, trong đó còn 251 trường hợp trong thời gian theo dõi dưới 14 ngày đang cách ly, theo dõi sức khỏe.

Trong ngày 1/9, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh đã thực hiện xét nghiệm 179 mẫu bệnh phẩm, đều có kết quả âm tính với SARS-CoV-2, nâng tổng số mẫu xét nghiệm Covid-19 trên địa bàn tỉnh đến ngày 1/9 lên 8.005 mẫu.

HOÀNG LANH

“Rạng danh Tổ quốc, cơ đồ Việt Nam!”(1)

Ngày 2/9/1945, tại Quảng trường Ba Đình lịch sử, Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc Tuyên ngôn Độc lập, khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (nay là nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam). Bản Tuyên ngôn lịch sử vừa là lời tuyên bố trước toàn thể quốc dân đồng bào vừa là thông điệp đối ngoại với toàn thế giới về sự ra đời của một chính thể độc lập, tự do. Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng khẳng định danh thếp: “Toàn thể dân tộc Việt Nam quyết đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mạng và của cải để giữ vững quyền tự do, độc lập ấy”.

Từ mùa thu lịch sử ấy, 75 năm qua, Đảng Cộng sản Việt Nam đã lãnh đạo toàn dân tộc vượt qua mọi khó khăn, thách thức, quyết chí giành và giữ vững quyền tự do, độc lập, thống nhất đất nước. Không những thế, dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân ta còn tạo dựng cơ đồ, vị thế chưa từng có trong lịch sử nước nhà.

75 năm trước, Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng Chính phủ lâm thời Việt Nam Dân chủ Cộng hòa phải lãnh đạo đất nước trong bối cảnh vô cùng gian khó. Về kinh tế, Chính phủ tiếp nhận một nền kinh tế đầy tàn tích thực dân, phong kiến và thấp kém. Quốc khố trống rỗng, dự trữ lương thực hầu như không có, nạn đói lại tiếp tục tái diễn^[2]. Về xã hội, hơn 90% dân số không biết chữ, các tệ nạn xã hội như mê tín dị đoan, rượu chè, cờ bạc... tràn lan. Về an ninh - chính trị, bọn phản động không từ mọi thủ đoạn phá hoại hòng lật đổ chính quyền cách mạng. Đất nước rơi vào tình thế “thù trong, giặc ngoài”. Trên cả nước còn hơn 6 vạn quân Nhật. Trong khi đó, quân đồng minh dưới danh nghĩa giải giáp quân Nhật lũ lượt tràn vào nước ta. Ở miền Bắc là 20 vạn quân Tưởng, ở miền Nam là quân Pháp theo chân quân Anh với mưu đồ cướp nước ta một lần nữa. Về đối ngoại, mặc dù Tuyên ngôn Độc lập là văn kiện lịch sử có cơ sở pháp lý vững chắc để khẳng định địa vị, chủ quyền quốc gia của dân tộc Việt Nam trước thế giới song thực tiễn cho thấy, trong thời cuộc đầy phức tạp của thế giới sau chiến tranh thế giới thứ hai, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa hầu như chưa

thể có quan hệ ngoại giao chính thức với các quốc gia khác.

Trong bối cảnh phải đương đầu với muôn vàn khó khăn, thử thách, Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã lãnh đạo toàn dân vừa chống “thù trong, giặc ngoài” vừa xây dựng và củng cố vững chắc chính quyền nhân dân; lãnh đạo cuộc Tổng tuyển cử đầu tiên vào ngày 6/1/1946, xây dựng Hiến pháp dân chủ đầu tiên (năm 1946); tập trung chống giặc đói, giặc dốt và giặc ngoại xâm; kiên quyết trấn áp các thế lực phản cách mạng, thực hành sách lược ngoại giao khôn khéo để tranh thủ thời gian chuẩn bị cho cuộc kháng chiến không thể tránh khỏi.

Trải qua hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, hậu quả chiến tranh chưa kịp hàn gắn, đất nước lại liên tiếp bước vào cuộc chiến đấu bảo vệ biên giới (Tây Nam và phía Bắc). Các cuộc chiến đấu này tuy không kéo dài nhưng đã gây tổn thất to lớn, ảnh hưởng đến kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và quan hệ đối ngoại. Trong khi đó, sau khi thống nhất đất nước, nguồn viện trợ không hoàn lại của quốc tế cho Việt Nam giảm hẳn và không còn; cùng với đó là chính sách thù địch, bao vây, cấm vận của Mỹ đặt nước ta vào tình thế bị cô lập với thế giới. Các thế lực phản động ráo riết thực hiện các hoạt động phá hoại, âm mưu bạo loạn và lật đổ, kích động và chia rẽ hận thù dân tộc. Tình hình phức tạp nảy sinh sau chiến tranh cùng với những hậu quả chiến tranh chưa giải quyết xong đã tác động sâu sắc vào đời sống xã hội, tạo ra khủng hoảng kinh tế - xã hội ở

nước ta những năm 1980. Cùng lúc đó, tình hình thế giới có nhiều biến đổi to lớn. Đầu thập niên 90 của thế kỷ XX, mô hình xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và Đông Âu sụp đổ, tạo nên cú sốc chính trị chấn động nhân loại. Một lần nữa, trước hoàn cảnh hiểm nghèo, Đảng ta đã tỏ rõ bản lĩnh, chủ động khởi xướng và lãnh đạo công cuộc đổi mới. Đại hội VI của Đảng đã đánh dấu một bước ngoặt quan trọng trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội (CNXH) ở nước ta, tạo ra đột phá lớn và toàn diện, đem lại luồng sinh khí mới cho xã hội, làm xoay chuyển tình hình, đưa đất nước tiến lên.

Trong bối cảnh thế giới diễn biến phức tạp, đầy biến động, Đảng đã chèo lái con thuyền cách mạng Việt Nam ổn định về chính trị, thành công trong đổi mới và phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững con đường đi lên CNXH. Từ tình trạng khủng hoảng, trì trệ, gần 35 năm đổi mới đã tạo nên một Việt Nam năng động, phát triển, có vị thế, uy tín, quan hệ ngoại giao ngày càng rộng mở và nâng cao, được đánh giá là quốc gia có môi trường chính trị ổn định, an ninh và an toàn.

Về chính trị, Việt Nam luôn vững vàng trong mọi sóng gió của thời cuộc, là quốc gia có chế độ chính trị độc lập, có chủ quyền lãnh thổ và tự quyết định con đường phát triển của mình. Cách đây 75 năm, Tuyên ngôn Độc lập đã đưa nhân dân Việt Nam từ thân phận nô lệ trở thành người dân một nước độc lập, làm chủ vận mệnh của mình. Nước Việt Nam từ một nước thuộc địa nửa phong kiến trở thành một nước độc lập, tự do và dân chủ,

dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam. Sau 30 năm kháng chiến trường kỳ gian khổ, việc hoàn thành thống nhất đất nước về mặt nhà nước đã tạo nên những điều kiện chính trị cơ bản để phát huy toàn diện sức mạnh phát triển đất nước, tạo điều kiện thuận lợi để cả nước đi lên CNXH.

Trong suốt tiến trình lịch sử 75 năm qua, nhận thức về CNXH và con đường đi lên CNXH ở nước ta ngày càng sáng tỏ. Thể chế, hệ thống chính trị từng bước hoàn thiện. Đặc biệt, Đảng ta chú trọng xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong sạch, vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền của Đảng; đồng thời, xác định đầy đủ hơn nền tảng tư tưởng của Đảng. Phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hệ thống chính trị tiếp tục được đổi mới. Điều quan trọng cốt yếu là, nhân dân ngày càng tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng đối với đất nước và dân tộc. Đồng thời, vị thế, uy tín của Đảng Cộng sản Việt Nam ngày càng được tăng cường trên trường quốc tế với sự thừa nhận và tôn trọng của các quốc gia với chế độ chính trị khác nhau.

Cùng với việc khẳng định vai trò lãnh đạo của Đảng, việc xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa cũng có những bước tiến quan trọng. Quốc hội đã có những bước đổi mới rõ nét, từ khâu bầu cử đại biểu Quốc hội đến hoàn thiện về cơ cấu tổ chức và phương thức hoạt động. Chính phủ có những thay đổi rõ rệt từ cơ cấu tổ chức đến phương thức hoạt động. Hệ thống các cơ quan tư pháp đã có những bước cải tiến theo yêu cầu dân chủ và pháp quyền. Hệ thống tổ chức của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội được đổi mới; chức năng, nhiệm vụ, mối quan hệ công tác của từng tổ chức được phân định, điều chỉnh hợp lý hơn.

Về kinh tế - xã hội, từ một nền kinh tế hầu như không có gì sau khi giành độc lập, trải qua nhiều biến cố, sau gần 35 năm kiên trì và dũng cảm thực hiện công cuộc đổi mới, đến nay nền kinh tế nước ta không những thoát khỏi tình trạng trì trệ, khủng hoảng, kém phát triển mà còn trở thành nước đang phát triển có thu nhập trung bình, hội nhập sâu rộng với kinh tế thế giới. Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trong nước (GDP) giai đoạn 2016 - 2020 ước đạt bình quân 6,8%/năm. Sức cạnh tranh của nền kinh tế, năng suất lao động được nâng lên rõ rệt. Xếp hạng toàn cầu về chỉ số đổi mới sáng tạo của Việt Nam những năm gần đây tăng vượt bậc, dẫn đầu nhóm quốc gia có thu nhập trung bình thấp. Cơ cấu kinh tế đã bước đầu chuyển dịch theo hướng hiện đại; tỷ trọng các ngành công nghiệp và dịch vụ tăng, tỷ trọng ngành nông nghiệp giảm. Việc triển khai ứng dụng các thành tựu khoa học và công nghệ được đẩy mạnh, nhiều thiết bị, dây chuyền công nghệ tiên tiến, quy trình quản lý công nghiệp hiện đại được áp dụng. Tính đến nay, Việt Nam đã tham gia 16 hiệp định thương mại tự do (FTA), có quan hệ thương mại với 224 đối tác; có quan hệ với hơn 500 tổ chức quốc tế; 71 nước công nhận quy chế kinh tế thị trường cho Việt Nam...



Hà Nội đổi mới, phát triển.





Đời sống nhân dân được cải thiện và không ngừng nâng cao. GDP bình quân đầu người tăng từ 1.332 USD/người năm 2010 lên khoảng 3.000 USD/người năm 2020. Việc giải quyết lao động, việc làm và thu nhập cho người lao động, xóa đói giảm nghèo, bảo đảm an sinh xã hội luôn được chú trọng. Phát huy truyền thống “Uống nước nhớ nguồn”, toàn xã hội tham gia chăm sóc gia đình chính sách, người có công. Đáng chú ý là, thành tựu xóa đói, giảm nghèo của Việt Nam được thế giới đánh giá cao; chỉ số phát triển con người (HDI) của Việt Nam liên tục được cải thiện, thuộc nhóm các nước có mức phát triển con người trung bình cao của thế giới.

Về an ninh - quốc phòng, bảo vệ chủ quyền, lãnh thổ, biên giới, có thể khẳng định, trong bối cảnh thế giới nảy sinh nhiều thách thức an ninh truyền thống và phi truyền thống phức tạp, cạnh tranh nước lớn gia tăng, dưới sự lãnh đạo của Đảng, chúng ta có đầy đủ khả năng bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, lợi ích quốc gia, dân tộc, bảo vệ Đảng, Nhà nước, nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa; giữ vững an ninh quốc gia, ổn định chính trị - xã hội, trật tự an toàn xã hội và môi trường hòa bình để tập trung xây dựng và phát triển đất nước.

Về văn hóa, với sự quan tâm của Đảng, văn hóa phát triển đa dạng, phong phú, dân tộc, khoa học, đại chúng trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, trở thành nguồn lực phát triển đất nước. Nhiều loại hình văn hóa, nghệ thuật đã có bước phát triển năng động, thích nghi với nền kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế. Nhiều giá trị văn hóa Việt Nam được thế giới công nhận và trở thành một phần trong kho tàng văn hóa nhân loại. Hoạt động giao lưu và hợp tác quốc tế về văn hóa với khu vực và quốc tế được mở rộng. Đến năm 2020, cả nước có 28 di sản văn hóa vật thể và phi vật thể được UNESCO ghi danh. Hoạt động thể dục, thể thao ngày càng được mở rộng, đạt nhiều thành tích cao của khu vực và thế giới.

Hệ thống thông tin đại chúng phát triển nhanh chóng, mạnh mẽ, tính chuyên nghiệp ngày càng nâng cao, thông tin kịp thời các hoạt động chính trị - xã hội, tình hình kinh tế - xã hội của đất nước, đáp ứng nhu cầu thông tin đa dạng của nhân dân.

Đến tháng 1/2020, có khoảng 68,17 triệu người Việt Nam sử dụng dịch vụ internet, vào loại cao so với khu vực.

Lĩnh vực y tế có sự đổi mới theo hướng đa dạng hóa các hình thức tổ chức khám chữa bệnh, từng bước thực hiện công bằng trong khám chữa bệnh cho người dân; chất lượng dịch vụ khám chữa bệnh được nâng cao. Các chương trình dân số, kế hoạch hóa gia đình, giáo dục, bảo vệ và chăm sóc trẻ em được triển khai tích cực. Mức hưởng thụ dịch vụ y tế của nhân dân tăng lên, đặc biệt với trẻ em, người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số. Chất lượng dân số từng bước được cải thiện, tuổi thọ trung bình tăng từ 72,9 tuổi năm 2010 lên 73,7 tuổi vào năm 2020. Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế tăng nhanh, từ 60,9% dân số năm 2010 lên 90,7% vào năm 2020. Việt Nam được công nhận là một trong số ít quốc gia làm chủ được công nghệ sản xuất vắc-xin, tự nghiên cứu sản xuất vắc-xin. Chúng ta cũng tiếp tục làm chủ, hoàn thiện đưa nhiều kỹ thuật y học đạt tầm thế giới, thực hiện chuyển giao nhiều kỹ thuật tiên tiến trong chẩn đoán và điều trị. Việt Nam cũng là điểm sáng trong thực hiện Mục tiêu Thiên niên kỷ với việc thanh toán được bệnh bại liệt, khống chế được bệnh uốn ván sơ sinh, ho gà, bạch hầu..., là một trong năm nước đang phát triển có mức tử vong bà mẹ, trẻ em giảm nhanh nhất trên thế giới.

Đặc biệt, Việt Nam đã xây dựng được năng lực giám sát, phát hiện, chẩn đoán xác định dịch bệnh và ứng phó giải quyết dịch bệnh một cách nhanh chóng, hiệu quả; là một trong những quốc gia đầu tiên khống chế thành công dịch SARS, cúm A/H5N1, cúm A/H1N1; ngăn chặn thành công không để một số dịch bệnh nguy hiểm mới nổi xâm nhập như cúm A/H7N9, Ebola, MERS-CoV...

Về giáo dục và đào tạo, từ năm 1986, thực hiện đường lối đổi mới toàn diện đất nước, lĩnh vực giáo dục và đào tạo cũng có nhiều đổi mới, thể hiện ở sự phát triển rộng khắp mạng lưới các trường học, sự tăng nhanh quy mô giáo dục, những chuyển biến bước đầu về chất lượng giáo dục. Năm 2000, cả nước đã đạt chuẩn quốc gia về xóa mù chữ và phổ cập giáo dục tiểu học; đến năm 2010, tất cả các tỉnh, thành phố đã đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở. Quy mô sinh viên đại học, cao đẳng trong giai

đoạn 2011 - 2020 tăng khoảng 2,4%. Đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục đã tăng mạnh về số lượng, chất lượng và được chuẩn hóa, ngày càng đồng bộ về cơ cấu. Các điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị giáo dục đào tạo được quan tâm đầu tư và từng bước hiện đại hóa. Đáng chú ý, những năm gần đây, chất lượng giáo dục phổ thông nước ta trở thành tâm điểm nghiên cứu của thế giới. Giáo dục hướng nghiệp đã được quan tâm đổi mới về nội dung, đa dạng hóa các hình thức theo hướng thiết thực, tăng tính thực hành, gắn với thực tiễn. Giáo dục mũi nhọn đã được chú trọng và tiếp tục đạt kết quả tốt. Học sinh Việt Nam tham dự các kỳ thi Olympic quốc tế và khu vực, sáng tạo khoa học kỹ thuật quốc tế luôn đứng ở vị trí tốp đầu. Hiện nay chúng ta đang tích cực tiến hành một “cuộc cách mạng” về giáo dục với việc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo theo tinh thần Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 4/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI), bảo đảm cho giáo dục Việt Nam phát triển theo định hướng xã hội chủ nghĩa, hội nhập quốc tế, thích ứng với cuộc cách mạng công nghiệp 4.0.

Về đối ngoại, với sự quan tâm diu dặt và trực tiếp rèn luyện của Chủ tịch Hồ Chí Minh, đường lối đối ngoại của Đảng, Nhà nước ta được hình thành rõ nét và triển khai mạnh mẽ, phục vụ đắc lực mục tiêu cách mạng ở từng thời kỳ, góp phần vào đấu tranh giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước và xây dựng CNXH. Đại hội VII của Đảng đã đề ra đường lối đối ngoại “đa dạng hóa, đa phương hóa quan hệ quốc tế” với tinh thần “Việt Nam muốn là bạn với tất cả các nước trong cộng đồng thế giới, phấn đấu vì hòa bình, độc lập và phát triển”. Đại hội IX khẳng định tiếp tục “Thực hiện nhất quán đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, rộng mở, đa phương hóa, đa dạng hóa các quan hệ quốc tế. Việt Nam sẵn sàng là bạn, là đối tác tin cậy của các nước trong cộng đồng quốc tế, phấn đấu vì hòa bình, độc lập và phát triển”. Đại hội XI đưa ra chủ trương chủ động, tích cực hội nhập quốc tế. Đại hội XII khẳng định hoạt động đối ngoại lấy lợi ích quốc gia, dân tộc là mục tiêu tối thượng.

75 năm trước, chỉ 3 ngày sau khi đọc bản Tuyên ngôn Độc lập lịch sử, Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi thư cho các em học sinh nhân ngày khai trường đầu tiên

dưới chế độ mới, ngày 5/9/1945. Người viết: “Dân tộc Việt Nam có bước tới đài vinh quang để sánh vai với các cường quốc năm châu được hay không, chính là nhờ một phần lớn ở công học tập của các em”. Đây chính là ước nguyện cháy bỏng của Người, đại diện cho khát vọng ngàn đời của dân tộc Việt Nam. Suốt 75 năm qua, dưới sự lãnh đạo của Đảng, toàn dân, toàn quân ta đã đi qua những chặng đường cách mạng muôn vàn khó khăn và thử thách nhưng cũng đầy thắng lợi vẻ vang.

Tại lễ kỷ niệm 90 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (3/2/1930 - 3/2/2020), Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng khẳng định: “Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín như ngày nay”. Cơ đồ và vị thế đó được toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta không tiếc máu xương xây dựng, vun đắp và củng cố với sự giúp đỡ quý báu của bạn bè quốc tế và nhân loại tiến bộ. Cơ đồ và vị thế đó không chỉ là những con số, những nhận định trong nước và quốc tế về “sức mạnh cứng”, “sức mạnh mềm” của Việt Nam. Hơn tất cả, cơ đồ và vị thế đó được thể hiện bằng NIỀM TIN. Đó là sự tự tin của toàn Đảng vào nền tảng tư tưởng và sức chiến đấu của một Đảng cách mạng được tôi luyện trong lửa đỏ. Đó là lòng tin của nhân dân vào vai trò và năng lực lãnh đạo của Đảng, vào sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc và vào con đường tất yếu đi lên CNXH. Đó cũng là niềm tin của cộng đồng quốc tế vào một Việt Nam với chế độ chính trị ổn định, xã hội nhân văn, có đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, là thành viên trách nhiệm của cộng đồng quốc tế. Với NIỀM TIN đó, với cơ đồ vững chắc và vị thế ngày càng cao trên trường quốc tế, Việt Nam tiếp tục kiên định con đường xây dựng CNXH, tiếp tục gặt hái những thành tựu to lớn hơn nữa trên chặng đường 1/4 thế kỷ sắp tới, hướng tới kỷ niệm 100 năm nước Việt Nam dân chủ cộng hòa (nay là nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam).

(lược trích theo tuyengiao.vn)

[1] Trích Lời chúc tết xuân Canh Tý 2020 của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng.

[2] Trong giai đoạn 1945 - 1975, kinh tế miền Nam phụ thuộc hoàn toàn vào viện trợ Mỹ nhưng hết sức yếu ớt, trống rỗng.

Mãi tỏa sáng Tuyên ngôn Độc lập

■ NGUYỄN HÌNH - THU HIỀN

Lịch sử dân tộc Việt Nam mãi khắc ghi giây phút lịch sử trên Quảng trường Ba Đình ngày 2/9/1945 khi Chủ tịch Hồ Chí Minh thay mặt Chính phủ lâm thời đọc Tuyên ngôn Độc lập, khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Giữ vững lời thề độc lập năm ấy, 75 năm qua, Đảng bộ và nhân dân Thái Bình luôn đoàn kết, nỗ lực phấn đấu vươn lên xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp, văn minh.



Đổi mới trên quê hương Đông Phương (Đông Hưng).

Cứ mỗi dịp kỷ niệm Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 2/9, ông Trần Bá Chứng, thôn An Cơ Bắc, xã Thanh Tân (Kiến Xương) lại nhớ tới Bác Hồ, nhớ hình ảnh vị Cha già kính yêu của dân tộc đọc Tuyên ngôn Độc lập trên Quảng trường Ba Đình lịch sử. Ông Chủ chia sẻ: Tôi đã nghe đi nghe lại không biết bao nhiêu lần bản Tuyên ngôn Độc lập Bác đọc, từng câu, từng chữ thấm vào tim mình, tự hào vô cùng bởi đó là lời hịch của non sông. Tuyên ngôn Độc lập không chỉ khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa mà còn đưa dân tộc Việt Nam bước vào kỷ nguyên mới - kỷ nguyên độc lập, tự do và chủ nghĩa xã hội. 75 năm qua, mọi người dân Việt Nam ai cũng hiểu chân lý đó, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, thực hiện tốt chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước. Không ai có thể tưởng tượng được ngày nay khi đất nước ta xây dựng chủ nghĩa xã hội, thực hiện công cuộc đổi mới lại đạt được những thành tựu to lớn như vậy. Từ thành thị đến nông thôn ngày càng hiện đại, khang trang. Nông thôn mới cũng đã làm thay đổi cuộc sống của người dân quê tôi bởi sự no ấm, đủ đầy: có điện sáng, nước sạch, đường làng ngõ xóm bê tông hóa rộng thênh thang, nhà cao tầng san sát như phố, ô tô đậu tận cửa. Các cụ thường bảo đây là phố làng.

Ông Vũ Hồng Thái, nguyên Phó Bí thường trực Thành ủy Thái Bình chia sẻ: Cứ đến mùa thu tháng tám, tôi lại thấy xúc động, tự hào vô cùng bởi mình được sinh đúng năm 1945 khi Cách mạng Tháng Tám thành công. Lớn lên, tôi được bố mẹ kể về nỗi thống khổ của nhân dân ta

khi chịu sự áp bức, bóc lột của thực dân phong kiến, về nạn đói khủng khiếp năm 1945 - người chết đầy đường, trong đó có những người thân của gia đình chúng tôi hay khu xóm tôi có nhà chết không còn ai. Hình ảnh đau lòng nhất về nạn đói năm ấy đã được nghệ sĩ nhiếp ảnh Võ An Ninh chụp tại cột mốc km3 tại thị xã Thái Bình. 75 năm đã trôi qua, ký ức đau buồn cũng dần qua đi. Biển đau thương thành hành động, Đảng bộ và nhân dân Thái Bình đã đoàn kết xây dựng quê hương ngày càng đổi mới và phát triển. Thành phố Thái Bình giờ đây mang dáng dấp của một đô thị văn minh, hiện đại. Kinh tế - xã hội phát triển, đời sống vật chất và tinh thần của người dân không ngừng được cải thiện và nâng lên. Những thành tựu chúng ta có được hôm nay là nhờ Cách mạng Tháng Tám, nhờ ý Đảng lòng dân hòa quyện chung một mục tiêu mang lại cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc cho nhân dân.

Những ngày thu tháng tám lịch sử năm 1945, Thái Bình là một trong những tỉnh nổi dậy giành chính quyền sớm nhất cả nước. Sau khi Bác Hồ đọc Tuyên ngôn Độc lập, nhân dân Thái Bình cùng cả nước bước vào cuộc sống mới với tâm thế của những người làm chủ vận mệnh, làm chủ đất nước. Bằng ý chí và nghị lực phi thường, chỉ hơn một năm sau khi Cách mạng Tháng Tám thành công, Đảng bộ và nhân dân Thái Bình đã giành được những thắng lợi hết sức to lớn, toàn diện trong thực hiện nhiệm vụ chống giặc đói, giặc dốt và giặc ngoại xâm, vinh dự 2 lần được đón Bác Hồ về thăm. Những tình cảm sâu nặng,

**“Hỡi đồng bào cả nước,
“Tất cả mọi người đều sinh ra có quyền bình đẳng. Tạo hóa cho họ những quyền không ai có thể xâm phạm được; trong những quyền ấy, có quyền được sống, quyền tự do và quyền mưu cầu hạnh phúc”.**

Lời bất hủ ấy ở trong bản Tuyên ngôn Độc lập năm 1776 của nước Mỹ. Suy rộng ra, câu ấy có ý nghĩa là: Tất cả các dân tộc trên thế giới đều sinh ra bình đẳng, dân tộc nào cũng có quyền sống, quyền sung sướng và quyền tự do...

Chúng tôi, Chính phủ lâm thời của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, trịnh trọng tuyên bố với thế giới rằng:

Nước Việt Nam có quyền hưởng tự do và độc lập, và sự thật đã thành một nước tự do độc lập. Toàn thể dân tộc Việt Nam quyết đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mạng và của cải để giữ vững quyền tự do, độc lập ấy”.

(Trích Tuyên ngôn Độc lập, ngày 2/9/1945)

những lời chỉ bảo ân tình và mong muốn của Bác đã khắc sâu trong tâm trí mỗi cán bộ, đảng viên và nhân dân Thái Bình, trở thành động lực tinh thần to lớn, thôi thúc Đảng bộ và nhân dân trong tỉnh đoàn kết, nỗ lực vượt qua mọi khó khăn, thử thách hoàn thành thắng lợi mọi nhiệm vụ chính trị trong các giai đoạn cách mạng. Nếu như trong những năm kháng chiến chống Mỹ cứu nước, Thái Bình là tỉnh đầu tiên của miền Bắc đạt 5 tấn thóc/ha, là biểu tượng về tinh thần nỗ lực thi đua lao động sản xuất nông nghiệp của cả miền Bắc khi đó. Thì nay, Thái Bình tự hào là 1 trong 3 tỉnh, thành phố đầu tiên trong cả nước hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới trên phạm vi toàn tỉnh. Khắp các làng quê khoác lên mình “tấm áo mới” của sự no ấm, đủ đầy, đường sá phong quang, sạch đẹp. Ông Hoàng Đình Dũng, Bí thư Chi bộ thôn Đại Phú, xã Đông Phương khẳng định: Từ chân lý không có gì quý hơn độc lập tự do và sự đồng lòng, đoàn kết giữa dân với Đảng, Đảng vì dân - dân tin Đảng đã mang lại cuộc sống mới tốt đẹp cho người dân. Chúng tôi mong rằng toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta hãy tiếp tục phát huy tinh thần đoàn kết, giữ vững nền độc lập của đất nước, nâng cao hơn nữa đời sống của nhân dân, tiếp tục phấn đấu để đưa đất nước ta phát triển sánh vai với các cường quốc năm châu như Bác Hồ mong muốn.

Mùa thu cách mạng năm xưa, lớp lớp thế hệ cha anh sục sôi khí thế đấu tranh để giành độc lập dân tộc, để được nghe Bác Hồ đọc Tuyên ngôn Độc lập, khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Mùa thu năm nay, những người con quê hương Thái Bình đón niềm vui khi đã thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX. Tổng sản phẩm GRDP bình quân 5 năm (2016 - 2020) ước tăng 10,13%/năm, vượt mục tiêu Đại hội XIX đề ra (8,6%/năm), cao hơn mức trung bình cả nước và gấp 1,5 lần mức tăng trưởng của 5 năm trước (6,7%/năm). Quy mô nền kinh tế và GRDP bình quân đầu người có bước tăng mạnh, năm 2020 ước cao gấp 2 lần năm cuối nhiệm kỳ trước. Giờ đây, mỗi người dân Thái Bình được đi trên những con đường mới rộng thênh thang, thẳng tắp, những cây cầu nối đôi bờ vui; chứng kiến sự hiện diện của Khu kinh tế Thái Bình, các khu, cụm công nghiệp ngày ngày rộn rã tiếng máy, các trung tâm thương mại điện đèn rực rỡ và cảm nhận sự đổi thay, phát triển từng ngày của quê hương sẽ càng thấy tự hào về quá khứ hào hùng đầy gian khổ nhưng rất đổi vinh quang. Tất cả sẽ tạo niềm tin, ý chí và khát vọng để Đảng bộ và nhân dân Thái Bình đoàn kết, nỗ lực vươn lên đạt được những thành tựu to lớn hơn nữa trong tương lai.

Ông Tăng Gia Lộc, xã Vũ Lạc, thành phố Thái Bình



Những thành tựu mà Thái Bình đạt được trong 75 năm qua là kết quả của sự phát huy cao độ truyền thống yêu nước cách mạng của quê hương, sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân trong Cách mạng Tháng Tám vào công cuộc đổi mới; sự vận dụng nhuần nhuyễn phương thức lãnh đạo của Đảng vào điều kiện thực tế của địa phương. Nhiệm kỳ qua, Đảng bộ tỉnh đã phấn đấu đạt được những điều tuyệt vời cho nhân dân, hiện thực hóa những mục tiêu mà nhiều nhiệm kỳ trước đặt ra như xây dựng Khu kinh tế Thái Bình, các công trình giao thông kết nối với các tỉnh khu vực đồng bằng sông Hồng, khu công nghiệp chuyên nông nghiệp Thaco - Thái Bình; đặc biệt 100% dân cư nông thôn của tỉnh được sử dụng nước sạch.

Ông Hoàng Trung Kiên, Trưởng thôn Trần Phú, xã Đông Phương, huyện Đông Hưng



Nếu ai đã từng sống trong giai đoạn đất nước lâm than cơ cực, chịu ảnh hưởng nặng nề của chiến tranh thì mới thấy cuộc sống bây giờ sướng gấp trăm, gấp nghìn lần. Sản xuất nông nghiệp có máy móc hỗ trợ, người nông dân không phải chịu cảnh chân lấm tay bùn mà trở thành những công nhân thực thụ, cuộc sống chẳng khác gì ở thành thị. Điều đó càng củng cố thêm niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng, mãi mãi đi theo con đường mà Đảng và Bác Hồ đã chọn.

Chuẩn bị thật tốt Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX

■ ĐÀO QUYÊN

Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX dự kiến tổ chức vào trung tuần tháng 10/2020. Thời gian qua, các tiểu ban phục vụ Đại hội đã xây dựng kế hoạch chi tiết, xác định rõ nội dung công việc, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên. Đến nay, nhiều nội dung đã cơ bản hoàn tất, bảo đảm đúng kế hoạch, chất lượng, tiến độ và yêu cầu đặt ra.



Thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị, các văn bản hướng dẫn của trung ương, Kế hoạch số 187-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, thời gian qua, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức tốt, hoàn thành sớm đại hội cấp cơ sở và cấp trên cơ sở. Mặc dù bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19, song Thái Bình đã hoàn thành đại hội đảng bộ, chi bộ cơ sở sớm hơn 1 tháng so với kế hoạch. Đến ngày 11/8, 13/13 đảng bộ cấp trên cơ sở đã hoàn thành tổ chức đại hội nhiệm kỳ 2020 - 2025 bảo đảm các nội dung theo đúng quy định của trung ương và kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Tình hình an ninh trật tự trước, trong và sau đại hội ổn định. Dư luận cán

bộ, đảng viên và nhân dân đều đồng tình, phấn khởi với kết quả đại hội ở từng cơ sở, các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị.

Thời điểm này, công tác chuẩn bị Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX đang được triển khai thực hiện. Đến nay, các dự thảo văn kiện trình Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX cơ bản hoàn thành. Trong đó, dự thảo Báo cáo chính trị được chuẩn bị công phu, kỹ lưỡng, bảo đảm chất lượng và đúng với yêu cầu Chỉ thị số 35 của Bộ Chính trị. Dự thảo lần 6 Báo cáo chính trị đã được tiếp thu các ý kiến góp ý của các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, hội nghị cán bộ chủ chốt của tỉnh và các đồng chí nguyên lãnh đạo tỉnh qua các thời kỳ cư trú tại Thái Bình và

thành phố Hà Nội; tiếp thu ý kiến đóng góp của 13 đảng bộ cấp trên cơ sở, MTTQ, các đoàn thể chính trị - xã hội, các nhân sĩ, trí thức, cộng đồng doanh nghiệp và các tầng lớp nhân dân trong tỉnh; được các ban, bộ ngành trung ương đóng góp ý kiến... Đến nay, Tiểu ban Văn kiện đã hoàn chỉnh dự thảo Báo cáo chính trị để báo cáo Bộ Chính trị.

Để chuẩn bị nhân sự Đại hội, thời gian qua, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã tập trung kiện toàn các chức danh khuyết thiếu, luân chuyển, điều động, bố trí cán bộ gắn với công tác nhân sự Đại hội; tiến hành rà soát, bổ sung quy hoạch cấp ủy, các chức danh cán bộ lãnh đạo cấp tỉnh; các chức danh cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý; xây dựng kế hoạch phân bổ và triệu tập đại biểu dự Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX và xây dựng đề án nhân sự theo Hướng dẫn số 26 của Ban Tổ chức Trung ương. Đến nay, Thái Bình đã hoàn thành các quy trình giới thiệu nhân sự tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các chức danh lãnh đạo chủ chốt tỉnh nhiệm kỳ 2020 - 2025. Mọi quy trình đều được thực hiện chặt chẽ, kỹ lưỡng, khách quan, công tâm, chất lượng, đúng quy định của Đảng. Quá trình giới thiệu nhân sự tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, các chức danh lãnh đạo chủ chốt tỉnh nhiệm kỳ 2020 - 2025 bảo đảm số lượng và cơ cấu hợp lý, nhất là ở những vị trí, địa bàn, lĩnh vực công tác quan trọng; bảo đảm sự kế thừa, ổn định, đổi mới, phát triển liên tục và có sự chuyển tiếp vững vàng giữa các thế hệ cán bộ lãnh đạo. Chú trọng phát hiện, giới thiệu tham gia cấp ủy tỉnh những nhân tố mới có đức, có tài, tiêu biểu về trí tuệ, phẩm chất, năng lực, có triển vọng phát triển thông qua hoạt động thực tiễn, nhất là cán bộ trẻ, cán bộ nữ nhằm đáp ứng yêu cầu lãnh đạo của cấp ủy tỉnh trong tình hình mới.

Cùng với chuẩn bị văn kiện và nhân sự cho Đại hội, công tác tuyên truyền, hậu cần, bảo đảm an ninh trật tự cũng đang được các tiểu ban tích cực triển khai thực hiện. Trong đó, công tác tuyên truyền cho Đại hội đã và đang tạo được không khí sôi nổi, đồng thuận, góp phần nâng cao nhận thức của các tầng lớp nhân dân về ý nghĩa, tầm quan trọng của Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX. Các cơ quan báo chí của tỉnh, đài TTTH các huyện, thành phố, cổng thông tin điện tử của tỉnh và một số sở, ngành tăng thời lượng, mở các chuyên trang, chuyên mục về đại hội đảng các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; tuyên truyền sâu đậm những kết quả nổi bật trong thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, những bài học kinh nghiệm và những điển hình tiên tiến trên các lĩnh vực. Lực lượng công an thực hiện quyết liệt các nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp bảo đảm an ninh trật tự, góp phần làm trong sạch địa bàn, tạo môi trường thuận lợi tổ chức thành công Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX. Tiểu ban hậu cần, lễ tân đã xây dựng kế hoạch, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên và đang tổ chức triển khai thực hiện nhằm bảo đảm điều kiện tốt nhất để Đại hội diễn ra thành công tốt đẹp.

Ông Dương Trọng Kim, 86 tuổi,
thôn Nứa, xã Liên Hiệp, huyện Hưng Hà



Là đại biểu đại diện cho các tầng lớp quần chúng nhân dân về dự Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Liên Hiệp nhiệm kỳ 2020 - 2025 - đại hội điểm cấp cơ sở đầu tiên được tổ chức, tôi thấy công tác chuẩn bị cho đại hội rất chu đáo, từ công tác tuyên truyền, trang trí khánh tiết, các bước tiến hành đại hội đều rất quy củ, bài bản, chặt chẽ. Tôi mong rằng, tỉnh sẽ tiếp tục phát huy kết quả đã đạt được trong chỉ đạo thành công đại hội đảng bộ cơ sở và đại hội cấp trên cơ sở để tổ chức thành công Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX.

Ông Phạm Văn Trường, Bí thư Chi bộ
thôn Tiên Phong, xã Bách Thuận, huyện Vũ Thư



Tôi đã tham gia nhiều kỳ đại hội và qua mỗi kỳ đại hội tôi thấy quê hương lại có nhiều đổi mới. Đặc biệt, với kỳ đại hội đảng các cấp lần này, tôi cũng như nhiều cán bộ, đảng viên và nhân dân rất phấn khởi trước những thành tựu mà tỉnh đã đạt được trong nhiệm kỳ qua. Tôi tin rằng những thành tựu to lớn mà tỉnh đã đạt được trong nhiệm kỳ qua sẽ là tiền đề quan trọng góp phần vào thành công Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX sắp tới.

Bà Nguyễn Thị Phương, thôn Lễ Cù,
xã Thụy Duyên, huyện Thái Thụy



Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX là dịp để toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân trong tỉnh nhìn lại chặng đường 5 năm đã qua với những thành quả đạt được, một số tồn tại cần khắc phục, từ đó xác định mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ cho chặng đường 5 năm tới. Tôi tin tưởng Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX sẽ lựa chọn những đồng chí đủ đức, đủ tài vào cấp ủy tỉnh khóa mới để lãnh đạo thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội đề ra, xây dựng tỉnh Thái Bình ngày càng phát triển.

Đồng hành trên mỗi chặng đường phát triển của Thái Bình

■ **TẮT ĐẠT**

73 năm kể từ ngày thành lập đến nay, lực lượng vũ trang (LLVT) tỉnh luôn phát huy truyền thống yêu nước của dân tộc, chủ nghĩa anh hùng cách mạng, xây đắp nên truyền thống “Đoàn kết, chiến đấu, sáng tạo, quyết thắng”, thực sự là lực lượng trung thành, tin cậy của Đảng bộ và nhân dân Thái Bình.



Cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang tỉnh phối hợp thực hiện nhiệm vụ tại chốt kiểm soát dịch Covid-19 cầu La Tiến (Hưng Hà).

Tự hào quá khứ

Giai đoạn 1930 - 1945 được coi là thời kỳ “thai nghén” của LLVT Thái Bình. Đầu năm 1930, thực hiện chủ trương của Đảng bộ Thái Bình, các đội tự vệ vũ trang được thành lập ở Thái Ninh, Kiến Xương và các đội tự vệ “Hong quân tiên phong”, “Cầm tử quân” ở Thanh Giám, Nho Lâm, Đông Cao (Tiền Hải). Đây là lực lượng hậu thuẫn cho các cuộc đấu tranh của nhân dân trong tỉnh, tiêu biểu là cuộc biểu tình của nông dân Tiền Hải ngày 14/10/1930. Những năm 1939 - 1940, sau khi Nhật đưa quân vào Đông Dương, Đảng Cộng sản Đông Dương chỉ thị cho các địa phương thành lập đội tự vệ vũ trang để chuẩn bị cho tổng khởi nghĩa. Cuối năm 1940, lực lượng tự vệ phần để được thành lập ở nhiều làng xã, nhất là các huyện phía Nam của tỉnh. Các đơn vị tự vệ sắm vũ khí thô sơ và tổ chức luyện tập tích cực chờ thời cơ vùng lên khởi nghĩa vũ trang giành chính quyền. Nhiều cán bộ được cử đi học lớp quân sự do Trung ương tổ chức để đào tạo huấn luyện viên quân sự cho lực lượng tự vệ. Từ các cán bộ này, Tỉnh ủy tiếp tục mở các lớp đào tạo cán bộ quân sự cho các địa phương ngay ở Thái Bình làm lực lượng nòng cốt xây dựng LLVT giai đoạn sau.

Theo lịch sử Đảng bộ Quân sự tỉnh: Từ ngày 18/8 - 23/8/1945, Thái Bình kết thúc thắng lợi quá trình giành chính quyền, chấm dứt hơn 80 năm đô hộ của thực dân Pháp và hàng nghìn năm thống trị của chế độ phong kiến. Đầu tháng 9/1945, Thái Bình thành lập lực lượng quân sự tập trung với tên gọi “Giải phóng quân”. Từ đây “hình hài” của một lực lượng quân sự chính quy dần được hình thành dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Đảng... Ngày 20/4/1947, Tỉnh đội Dân quân Thái Bình - tiền thân của Bộ CHQS tỉnh ngày nay được thành lập, mở đầu cho thời kỳ xây dựng và phát triển của LLVT Thái Bình.

Trải qua gần 3/4 thế kỷ chiến đấu, xây dựng và trưởng thành, LLVT tỉnh đã không ngừng lớn mạnh và trưởng thành, tỏ rõ bản lĩnh của đội quân cách mạng, từ nhân dân mà ra, vì nhân dân mà chiến đấu. Dưới sự lãnh đạo của Đảng và Bác Hồ kính yêu, Đảng bộ, nhân dân và LLVT Thái Bình luôn đoàn kết một lòng vượt qua mọi khó khăn, thử thách, lập nên nhiều kỳ tích vẻ vang, góp

phần cùng toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta đánh thắng thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, làm tròn nghĩa vụ quốc tế và bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc.

Thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị thời bình

Ra đời trong những năm đầu kháng chiến chống Pháp, được tôi luyện qua hai cuộc kháng chiến vĩ đại của dân tộc đến chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và trong thời kỳ đẩy mạnh sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, trong bất cứ hoàn cảnh nào, LLVT tỉnh vẫn luôn trung thành tuyệt đối với Đảng, với Tổ quốc, với nhân dân. LLVT tỉnh đã thực hiện tốt sứ mệnh nắm chắc và dự báo, đánh giá đúng tình hình, kịp thời tham mưu cho các cấp ủy, chính quyền thực hiện đầy đủ, nghiêm túc công tác quân sự, quốc phòng địa phương; xây dựng thể trận quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh nhân dân và xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc, giữ vững an ninh trật tự trên địa bàn, tạo điều kiện thuận lợi để địa phương phát triển kinh tế - xã hội...

Trong thời bình, cùng với thực hiện tốt công tác huấn luyện, xây dựng lực lượng, sẵn sàng chiến đấu, LLVT tỉnh đã tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể thực hiện tốt chính sách xã hội, chính sách hậu phương quân đội; đồng thời, tích cực hưởng ứng phong trào thi đua “Quân đội chung sức xây dựng nông thôn mới” bằng nhiều cách làm sáng tạo, hiệu quả, qua đó đã huy động được mọi nguồn lực trong LLVT tham gia xây dựng nông thôn mới, góp phần cùng nhân dân trong tỉnh hoàn thành Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới của tỉnh. Hình ảnh Bộ đội Cụ Hồ bám cơ sở, sát địa bàn giúp nhân dân khắc phục hậu quả thiên tai đã trở thành hình ảnh đẹp, rất đỗi thân quen, được cấp ủy, chính quyền và nhân dân địa phương ghi nhận và đánh giá cao.

Thời gian qua, trước diễn biến phức tạp của dịch Covid-19, một lần nữa, hình ảnh Bộ đội Cụ Hồ trong thời bình lại được tỏa sáng. Trong cuộc chiến “chống dịch như chống giặc” này, các cơ quan, đơn vị LLVT tỉnh đã khẳng định được bản lĩnh, vai trò khi tổ chức thực hiện

Đại tá Nguyễn Ngọc Tuệ, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Chỉ huy trưởng Bộ CHQS tỉnh



Lịch sử xây dựng, chiến đấu, trưởng thành và chiến thắng vẻ vang của LLVT tỉnh là lịch sử gắn liền với sự lãnh đạo của Đảng bộ Thái Bình. Đội ngũ cán bộ, đảng viên, lực lượng cốt cán, các tổ chức đảng trong LLVT tỉnh đã luôn bám đất, bám dân, xây dựng cơ sở vững mạnh toàn diện. Trong thời gian tới, nhiệm vụ trọng tâm, then chốt của LLVT tỉnh là tiếp tục tập trung xây dựng nền nếp, chính quy, vững mạnh toàn diện tạo nên bước phát triển toàn diện hơn, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của cách mạng trong giai đoạn mới. Tiếp tục nghiên cứu, đề xuất các biện pháp nâng cao năng lực lãnh đạo của cấp ủy, năng lực quản lý, điều hành của chính quyền và vai trò tham mưu của các sở, ngành đối với nhiệm vụ quốc phòng - an ninh, nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

Thượng tá Đặng Văn Đăng, Chính ủy Trung đoàn 568, Bộ CHQS tỉnh



Quán triệt sâu sắc chỉ đạo của các cấp, Trung đoàn 568 tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng, nâng cao nhận thức cho cán bộ, chiến sĩ về tính chất nguy hiểm và ảnh hưởng của dịch Covid-19 đối với kinh tế - xã hội nói chung và nhiệm vụ quân sự, quốc phòng nói riêng, từ đó thống nhất về nhận thức, xác định động cơ, trách nhiệm quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ. Tăng cường các biện pháp phòng, chống lây nhiễm tại đơn vị, trong đó, bảo đảm quân số khỏe để tiếp tục hoàn thành tốt nhiệm vụ tiếp nhận, quản lý và tổ chức cách ly tập trung các trường hợp về từ vùng có dịch.

Đại úy Trần Xuân Hiến, Trợ lý Thanh niên Bộ CHQS tỉnh



Phát huy truyền thống hào hùng của thế hệ cha anh đi trước, tuổi trẻ LLVT tỉnh hôm nay sẽ ra sức thi đua học tập, rèn luyện xây dựng bản lĩnh chính trị vững vàng, sẵn sàng nhận và hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao.

hiệu quả công tác phòng, chống dịch. Không những phát huy vai trò nòng cốt khi phối hợp thực thi nhiệm vụ tiếp nhận, giám sát, cách ly tập trung, phối hợp khoanh vùng dập dịch, LLVT còn chủ động triển khai nhiều nội dung quan trọng, bảo đảm vừa hoàn thành tốt nhiệm vụ thường xuyên vừa thực hiện hiệu quả công tác phòng, chống dịch theo phương châm “4 tại chỗ”... Với sự nỗ lực đó, LLVT tỉnh đã đồng hành cùng cấp ủy, chính quyền và nhân dân địa phương cơ bản khống chế không để dịch Covid-19 lây lan ra cộng đồng.

Có thể nói, trong mỗi giai đoạn lịch sử, trong mọi chiến công của quân và dân cả nước nói chung, Thái Bình nói riêng, đều có xương máu và đóng góp xứng đáng của mỗi thế hệ cán bộ, chiến sĩ LLVT tỉnh.

Nét đẹp truyền thống thờ Bác Hồ

■ QUỲNH LƯU

Lập bàn thờ Bác Hồ là nét đẹp văn hóa của người dân Việt Nam. Hàng chục năm qua, nhiều gia đình, tập thể ở Vũ Thư đã gìn giữ truyền thống thờ Bác Hồ, vừa thể hiện tình yêu, tấm lòng hiếu kính với Bác vừa răn mình và dạy con cháu học tập và làm theo tấm gương sáng ngời của Người.



Gia đình ông Thiệu Văn Đề ở xã Dũng Nghĩa (Vũ Thư) giữ truyền thống thờ Bác Hồ hơn 30 năm qua.

Trong ngôi nhà nhỏ của cựu chiến sĩ cách mạng bị địch bắt tù đầy Thiệu Văn Đề, thôn Dũng Thụy Hạ, xã Dũng Nghĩa (Vũ Thư), bàn thờ Bác Hồ được đặt trang trọng trên cao trong phòng khách. Ở tuổi 92, ông Đề chuyện nhớ, chuyện quên nhưng khi được hỏi về bàn thờ Bác Hồ của gia đình, ông vẫn nhớ từng chi tiết. Ông kể, năm 1988 - 1989, cô con gái út của ông Đề đang học cấp 2. Một hôm, cô bé hồ hởi mang về 1 tấm hình chân dung Bác Hồ khổ nhỏ tương đương quyển vở ô ly, cô bé khoe mua tấm hình bằng toàn bộ số tiền tiết kiệm được và nhờ bố đóng khung giúp để treo hình Bác Hồ ở nhà. Ông Đề rất vui vì con gái có tấm lòng tôn kính Bác. Ông bảo con: “Để bố mua hẳn bức hình Bác to đẹp hơn rồi làm khung cho đẹp!”. Sau đó, ông Đề đạp xe đi tận thị xã tìm mua được bức hình to hơn, đẹp

hơn của Bác. Về nhà, ông Đề thiết kế, đóng khung gỗ cho bức hình chân dung Bác. Thay vì chỉ treo hình Bác, ông Đề quyết định lập một bàn thờ trang trọng ở phòng khách để thờ Bác. Kể từ đó, tấm chân dung Bác Hồ được gia đình ông Đề gìn giữ đến ngày nay và việc thờ Bác duy trì nên nếp, trang nghiêm như thờ gia tiên trong gia đình hơn 30 năm qua. Chị Thiệu Thị Út, con gái ông Đề chia sẻ: Những dịp lễ tết, mừng một, ngày rằm, gia đình tôi đều dâng lễ, thắp hương lên bàn thờ Bác như thờ gia tiên vậy. Đặc biệt, ngày Quốc khánh là ngày giỗ Bác, gia đình tôi làm mâm cỗ cúng Bác. Các con, cháu trong gia đình, hễ ai đi xa về gần, chuẩn bị làm những công việc quan trọng đều thắp hương bàn thờ Bác, cầu mong Bác phù hộ được bình an. Đối với mỗi thành viên trong gia đình, bàn thờ Bác luôn có ý nghĩa thiêng liêng. Hình

ảnh Bác mỉm cười dường như nhắc nhở mọi người cố gắng sống tốt hơn, học và làm theo tấm gương đạo đức của Bác mỗi ngày.

Trụ sở làm việc của HTXNN Hồng Xuân, xã Hồng Lý (Vũ Thư) đã khá cũ kỹ, chật chội nhưng trong phòng khách vẫn dành riêng một khoảng không gian trang trọng để treo cờ Tổ quốc và đặt bàn thờ, tượng Bác Hồ. Ông Trần Văn Khiêm, Giám đốc HTXNN Hồng Xuân cho biết: Bàn thờ Bác Hồ tại đây được thế hệ cán bộ HTX, xã viên trước kia lập từ khi Bác mất. Qua rất nhiều thăng trầm đổi thay, thậm chí tên gọi, hình thức của HTX cũng đã khác xưa nhưng truyền thống treo cờ Tổ quốc và thờ Bác thì vẫn được các thế hệ cán bộ HTX, xã viên Hồng Xuân gìn giữ, duy trì. Trong mỗi dịp lễ tết, ngày rằm, mừng một, đặc biệt ngày giỗ Bác 2/9 và ngày tết Nguyên đán cổ truyền của dân tộc, chúng tôi đều sắm sửa, dâng lễ với tinh thần tiết kiệm nhưng tươm tất, chu đáo bằng tất cả tấm lòng thành kính của mình dâng lên Bác. Treo cờ Tổ quốc và thờ Bác nhằm thể hiện tình yêu Tổ quốc và kính yêu, biết ơn vô hạn với Bác của cán bộ, xã viên Hồng Xuân chúng tôi. Bác chính là động lực giúp cán bộ, nhân dân chúng tôi ra sức thi đua, cần cù, sáng tạo trong sản xuất, lao động để nâng cao đời sống, đáp lại mong mỏi của Bác lúc sinh thời... Ông Trần Xuân Chính, Chủ tịch UBND xã Hồng Lý (Vũ Thư) cho biết: Đến nay, hầu hết các ngành, đoàn thể, trường học, cơ sở thôn trên địa bàn xã Hồng Lý vẫn duy trì truyền thống thờ Bác Hồ. Trước những sự kiện quan trọng của thôn, xã, chúng tôi đều thắp hương cầu mong Bác phù hộ, cũng là thắm hứa trước Bác sẽ nỗ lực hết mình hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, xứng đáng với niềm tin của Bác. Bàn thờ Bác có ý nghĩa thiêng liêng giáo dục, nhắc nhở truyền thống đạo lý, tinh thần cách mạng cho cán bộ, nhân dân Hồng Lý những năm qua.

Không riêng gia đình ông Đề hay các tập thể ở xã Hồng Lý, đến nay, nhiều người dân và các cơ quan, đơn vị, công sở, trường học, doanh nghiệp đều giữ truyền thống thờ Bác Hồ tại gia đình và trụ sở nơi làm việc. Đồng chí Cao Tất Thắng, Phó Trưởng ban Tuyên giáo Huyện ủy Vũ Thư cho biết: Tùy điều kiện, hoàn cảnh mỗi hộ gia đình lập bàn thờ Bác quy mô khác nhau nhưng tất cả bàn thờ Bác đều giản dị, trang nghiêm, được đặt ở nơi trang trọng nhất trong nhà và được nhang khói ẩm cúng. Hầu hết các cơ quan, đơn vị, công sở, trường học, doanh nghiệp trên địa bàn huyện nhiều năm qua vẫn giữ truyền thống thờ Bác. Đặc biệt, nhiều đình, chùa, nhà thờ Công giáo, gia đình Công giáo cũng lập bàn thờ Bác tôn nghiêm. Việc làm này không chỉ thể hiện lòng biết ơn vô hạn, sự tôn kính với Bác Hồ kính yêu của mỗi người dân, mỗi tập thể mà còn góp phần giáo dục truyền thống, đạo đức cách mạng cho thế hệ trẻ và khuyến khích việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.



Đường giao thông nông thôn xã Vũ Đoài (Vũ Thư).

Một nhân cách hết mình vì quê hương

■ *Bút ký của MINH CHUYỀN*

Sống trên cõi hồng trần hơn tám mươi mùa xuân, ông Đặng Trịnh có gần mười năm làm Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình. Ông đâu có ngờ sau mười năm linh hồn ông phiêu diêu trong thế giới tâm linh, tiên cảnh, người con trai của ông lại được kế tục sự nghiệp như ông.

Cụ thủy tổ lập địa xây dựng làng Kênh Đồng, ấp Hà Nội, tổng Trực Nội xưa (làng Ký Con, xã Đông Xuân, huyện Đông Hưng nay) cũng không ngờ, dòng họ Đặng làng mình, trong một gia đình mà có tới hai đời kế tiếp (bố, con) cùng làm chủ tịch tỉnh.

Từ lâu tôi đã nghe người ta nói những điều tốt lành về chủ tịch Đặng Trịnh. Đến khi về làm việc ở Báo Thái Bình, được chứng kiến những việc làm, tôi càng khâm phục và ngưỡng mộ ông. Ngưỡng mộ một phẩm chất thể hiện qua công việc và cách ông hành xử với mọi người. Cao hơn là công sức, thành quả cả cuộc đời ông đã dành cho Đảng bộ và nhân dân Thái Bình. Tôi muốn viết chân dung một con người với hy vọng trân trọng cái đẹp trong tâm hồn ông để lưu lại cho hậu thế. Tôi đã gặp và được nghe nhiều người đã từng gần gũi bên ông. Qua mỗi câu chuyện họ kể lại, vừa là ký ức gợi nhớ vừa là sự khắc sâu trong tâm khảm mỗi người về một con người.

Ông Đặng Trịnh sinh ngày 1 tháng 10 năm 1928 ở làng Kênh Đồng, xã Đông Xuân, huyện Đông Hưng - một làng quê có truyền thống văn hiến và cách mạng. Gia đình ông cư trú tại thành phố Thái Bình.

Thời niên thiếu, được chứng kiến cảnh làng quê đắm chìm trong khổ đau, cơ cực do chế độ thực dân, phong kiến áp bức, từ đây đã hình thành trong tâm hồn anh thanh niên Đặng Trịnh tư tưởng giác ngộ cách mạng với khát vọng được góp phần tuổi trẻ của mình cho sự nghiệp giải phóng quê hương.

Tháng 8 năm 1945, mới mười bảy tuổi ông đã tình nguyện tham gia hoạt động đoàn thanh niên cứu quốc. Hai năm 1946 - 1947, ông tham gia phong trào bình dân học vụ ở địa phương. Năm 1948, khi vừa tròn hai mươi tuổi, anh thanh niên Đặng Trịnh được kết nạp vào Đảng, trở thành người đảng viên cộng sản. Với sự năng nổ trong hoạt động, một năm sau ông được bầu làm chi ủy viên và sau đó được cử làm bí thư chi bộ Đảng xã Đông Xuân. Với những đóng góp tích cực, ông đã góp phần đưa phong trào cách mạng của địa phương không ngừng phát triển.

Ông Đặng Trọng Vy, nguyên Tỉnh ủy viên, nguyên Tổng biên tập Báo Thái Bình cho biết, bố ông Đặng Trọng Vy và bố ông Đặng Trịnh là hai anh em con chú, con bác. Bố ông Vy là cụ Đặng Trọng Thị, con ông bác. Bố ông Đặng Trịnh là cụ Đặng Trọng Ấn, con ông chú. Cụ Đặng Trọng Ấn là đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam. Cụ sinh được ba người con trai và ba người con gái. Ông Đặng Trịnh là con cả. Ông Đặng Trọng Sùng, người con thứ hai tham gia quân đội hiện sống tại Thành phố Hồ Chí Minh. Người con trai thứ ba là Đặng Trọng Đô, nguyên Trưởng ban Tổ chức cán bộ Ty Lương thực Thái Bình.

Ông Đặng Trọng Vy xúc động: Dòng họ Đặng của chúng tôi rất tự hào về gia



Ông Đặng Trịnh (người bên phải) và Thiếu tướng Vũ Ngọc Nhạ.

Ảnh tư liệu

đình ông Đặng Trịnh. Nói rộng ra, cả làng, cả xã tự hào về gia đình ông. Ông Đặng Trịnh là cán bộ lão thành cách mạng có nhiều công lao đóng góp cho Đảng, cho xã hội. Ông là người yêu nước, yêu quê hương, chí tâm với Đảng, với cách mạng. Một người sống đức độ, khiêm nhường, giản dị và chân tình.

Ông Đặng Trọng Vy nói tiếp: Việc báo đáp các bậc tiền nhân tiền tổ ông rất quan tâm. Ông là người khởi phát việc xây dựng từ đường họ Đặng của chúng tôi tại làng Kênh Đồng, là nơi mỗi dịp lễ, tết con cháu hội tụ về dâng hương bái yết tiền tổ.

Năm 1952, ông Đặng Trịnh được Tỉnh ủy Thái Bình điều lên tham gia ban thị ủy thị xã, phụ trách phong trào cơ sở. Lên thị xã, ông đã gặp Vũ Ngọc Nhạ và Vũ Hữu Duật cùng là thị ủy viên, sau hai ông Nhạ, Duật vào Nam cùng hoạt động trong lưới tình báo H10 - A22. Ông Vũ Ngọc Nhạ người xã Vũ Hội, huyện Vũ Thư trở thành cố vấn cho ba đời tổng thống Việt Nam cộng hòa. Ông Vũ Hữu Duật làm tới chức Phó Tổng thư ký thường trực đảng dân chủ, đảng của Nguyễn Văn Thiệu. Năm 1991, khi viết bộ sách “Huyền thoại người Thái Bình” tập I tôi có dịp được gặp hai nhân vật huyền thoại này. Kể về kỷ niệm những năm tháng ở Thị ủy Thái Bình, ông Vũ Ngọc Nhạ cho biết: Nhờ có cơ duyên mà tôi và anh Đặng Trịnh cùng anh Vũ Hữu Duật gặp nhau và trở thành bộ ba rất thân thiết.

Ông Vũ Ngọc Nhạ hồi nhớ rồi kể: Cả ba chúng tôi khi đó đều là thị ủy viên còn rất trẻ. Anh Vũ Hữu Duật người xã Minh

Châu, huyện Đông Hưng được tỉnh điều lên thị ủy cùng với tôi. Anh Đặng Trịnh cũng được điều lên trước chúng tôi mấy tháng. Anh Duật hiền lành, năng nổ, sống hồn nhiên. Anh Đặng Trịnh thông minh, làm việc tận tình, luôn cẩn trọng. Anh là người cư xử tế nhị và rất hào hiệp với bạn bè.

Ông Vũ Ngọc Nhạ kể tiếp: Tôi còn nhớ, hồi ấy vào khoảng cuối năm 1952, anh Trần Quốc Hương, thường gọi là Mười Hương, sau này là Ủy viên Trung ương Đảng, Trưởng ban Nội chính Trung ương được Trung ương cử về Thái Bình lấy tôi và anh Duật đi làm nhiệm vụ đặc biệt ở miền Nam. Anh dặn phải tuyệt đối giữ bí mật. Trước khi lên đường làm nhiệm vụ, người duy nhất tôi gặp là anh Đặng Trịnh. Vì anh và tôi thân nhau, không có chuyện gì không tâm sự, chia sẻ. Biết nhiệm vụ của tôi, anh im lặng, vẻ mặt hơi buồn. Mãi tới lúc chúng tôi sắp chia tay nhau, anh Đặng Trịnh mới nói, giọng anh run run xúc động: Mình biết vì nhiệm vụ, Nhạ đưa cả gia đình, vợ con vào trong ấy, để lại bố mẹ già đau yếu, người con nào chẳng lo lắng, băn khoăn. Nhưng Nhạ cứ yên tâm ra đi, ở quê còn có anh em, họ mạc và có cả bọn mình nữa. Đến ngày đất nước thống nhất, rồi anh em mình lại sẽ gặp nhau. Sau câu nói đó, anh Đặng Trịnh nhìn tôi rất lâu, hai hàng nước mắt rơm rướm, rồi anh lại nói: Mình biết rồi đây Nhạ sẽ phải dấn thân vào con đường đầy nguy hiểm. Trước cạm bẫy của quân thù, mình chúc Nhạ luôn may mắn vượt qua.

Ông Vũ Ngọc Nhạ nói với chúng tôi: Khi tôi vào làm cố vấn cho anh em Ngô

Đình Diệm, Ngô Đình Nhu, người bên ta coi tôi là kẻ phản bội. Bố mẹ tôi ở quê bị đấu tố vì có con đi theo địch. Hồi đó tôi có nghĩ đến anh Đặng Trịnh. Vì chỉ có anh Trịnh và một số rất ít cán bộ cấp trên mới biết việc làm của tôi. Trong thâm tâm tôi mong anh Đặng Trịnh về cứu giúp bố mẹ tôi. Nhưng ngay sau đó tôi lại sợ anh Đặng Trịnh về quê cứu giúp vì như vậy sẽ lộ ra tôi là người của ta cài vào. Bọn địch sẽ giết chết cả nhà tôi. Quan trọng hơn là A22 bị lộ, cả lưới tình báo của chúng tôi trong phủ tổng thống Sài Gòn sẽ bị thủ tiêu. Làm việc trong phủ tổng thống tôi không có cách nào để báo cho anh Trịnh biết anh đừng can thiệp vào gia đình tôi.

Trong bộ sách “Huyền thoại người Thái Bình” do Nhà xuất bản Văn học in lần thứ nhất, chúng tôi có phỏng vấn ông Đặng Trịnh về việc người của ta xử sự với gia đình ông Vũ Ngọc Nhạ ở quê Vũ Hội. Ông Đặng Trịnh trả lời: Khi đó tôi cũng cân nhắc, suy nghĩ như anh Nhạ. Nếu mình làm không cẩn trọng rất nguy hiểm cho anh và sẽ đổ bể cả lưới tình báo của ta do anh Nhạ chỉ huy. Nhưng cũng không thể không có sự can thiệp khéo léo để người của ta “nuơng tay” với bố mẹ anh. Phải nói không có sự nghiệt ngã nào so được với các chiến sĩ của ta hoạt động trong lòng địch. Họ phải chịu hy sinh nhiều lắm.

Ông Đặng Trịnh nói tiếp: Công việc anh Vũ Ngọc Nhạ làm đầy gian khổ và mạo hiểm. Chính tôi cũng không ngờ anh đã hoàn thành nhiệm vụ một cách xuất sắc. Làm nhiệm vụ trong lòng địch mà hoàn thành một cách ngoạn mục như anh quả là việc làm không dễ mấy ai làm được. Chúng tôi - những người bạn, người đồng chí thật tự hào về anh.

Nhớ lại lần gặp Vũ Ngọc Nhạ sau ngày đất nước thống nhất, ông Đặng Trịnh cho biết: Vào khoảng tháng 4/1976, quân đội tổ chức đón cả nhà anh Vũ Ngọc Nhạ về thăm quê hương sau 25 năm gia đình anh “di cư” vào Nam. Hồi đó tôi là Phó Chủ tịch Ủy ban hành chính tỉnh Thái Bình trong đoàn cán bộ của tỉnh được cử về làng Cọi Khê, xã Vũ Hội cùng đón tiếp gia đình anh Nhạ. Đoàn xe về tới đầu làng, anh Nhạ cùng vợ con bước xuống, dân làng nhìn thấy cứ ngớ ra. Họ không hiểu vì sao ông Nhạ, một kẻ phản bội, cả làng, cả xã một thời nguyên rủa lại được quân đội và chính quyền tỉnh, huyện trọng vọng đón tiếp.

Lúc ấy tôi và anh Nhạ ôm chầm lấy nhau. Hai mắt anh đầm lệ. Tôi cũng không cầm được lệ rơi. Tôi gọi: Nhạ ơi! Cuộc đời của bạn kỳ diệu quá, anh hùng quá. Nhạ nhìn tôi rất lâu. Tôi nói: Người ta bảo Nhạ phản bội, Nhạ đi theo địch. Ngày đầu tôi nghi ngờ. Có thể do hoàn cảnh đã làm con người ta thay đổi. Nhưng nghĩ lại tôi vẫn tin Nhạ không phải là người như thế.

Ông Đặng Trịnh kể tiếp: Những lần gặp sau này, tôi và Vũ Ngọc Nhạ có dịp tâm sự nhiều hơn. Chúng tôi ôn lại cái thời bộ ba: tôi, Nhạ và Duật cùng là thị ủy viên, chuyện những ngày Nhạ và Duật ở trong phủ tổng thống Sài Gòn những năm 1955 - 1963 thời Ngô Đình Diệm căng thẳng như thế nào. Nói về chuyện bố mẹ Nhạ ở quê Vũ Hội bị đấu tố, Nhạ bảo: Đặng Trịnh thật khôn khéo. Hồi đó nếu như Trịnh cố chứng minh là biết chuyện cấp trên giao nhiệm vụ cho Nhạ vào Nam hoạt động để “gỡ tội” cho bố mình thì làm sao có ngày hôm nay Trịnh ơi. Bạn xử sự một cách rất tế nhị, vừa giảm nhẹ tội cho bố mình vừa bảo đảm tuyệt đối bí mật.

Ông Vũ Ngọc Nhạ tâm sự tiếp: Mình được người thân tín cho biết, hồi đó Trịnh cho người tin cậy bí mật về “đàn



xếp” chuyện của bố mẹ mình, nếu không có sự can thiệp bố mẹ mình khó có thể tránh được cái án tử tội. Xin cảm ơn Trịnh nhiều.

Trong tình bạn giữa hai con người Vũ Ngọc Nhạ và Đặng Trịnh để lại trong lòng nhau những kỷ niệm tri ân, tri kỷ như thế thật đáng quý biết bao.

Từ năm 1952 đến năm 1968, cuộc đời ông Đặng Trịnh gắn liền với sự phát triển đi lên của thị xã Thái Bình. Từ một thị ủy viên phụ trách cơ sở được cấp trên tín nhiệm phân công đảm nhiệm nhiều chức vụ quan trọng. Nhưng có lẽ trong cuộc đời phấn đấu ông không ngờ được Đảng và nhân dân tin tưởng trao trọng trách năm lần làm chủ tịch và bí thư thị ủy thị xã Thái Bình (năm nhiệm kỳ). Đó là những năm tháng cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước diễn ra khốc liệt. Vừa chỉ đạo sản xuất phát triển kinh tế vừa chiến đấu chống lại cuộc chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ đồng thời lãnh đạo Đảng bộ và nhân dân thị xã dồn sức người, sức của chi viện cho miền Nam đánh giặc. Lịch sử đã ghi nhận những chiến công to lớn của Đảng bộ, nhân dân thị xã Thái Bình trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Trong đó có đóng góp xứng đáng của ông Đặng Trịnh. Với trách nhiệm là chủ tịch ủy ban hành chính thị xã và sau đó là bí thư thị ủy, ông Đặng Trịnh đã để lại những dấu ấn đáng nhớ về một chặng đường phát triển đi lên của thị xã, làm nền tảng vững chắc cho thành phố Thái Bình phát triển hôm nay.

Anh Vũ Hồng Thái, nguyên Phó Bí thư thường trực Thành ủy Thái Bình là người có gần 30 năm gắn bó xây dựng thành phố. Anh Thái được gần gũi ông Đặng Trịnh, được cảm nhận từ ông và được nghe nhiều người nói về tài, đức của ông, một trong những lãnh đạo chủ chốt của thị xã. Trả lời câu hỏi của chúng tôi về ông Đặng Trịnh, anh nói: Tôi không dám nhận xét mà chỉ biết nói những gì ngưỡng mộ ông. Một con người có cái tâm, cái tầm thật đáng nể. Khi làm lãnh đạo thị xã, ông luôn quan tâm đến mọi người, nhất là người lao động. Ông động viên người tốt, việc tốt trong phong trào “Ba ngọn cờ hồng” phong trào hợp tác xã thủ công nghiệp. Ông là người có công đưa phong trào sản xuất tiểu thủ công nghiệp của thị xã Thái Bình không ngừng phát triển. Về sản xuất nông nghiệp, ông rất sâu sát. Tôi còn nhớ mãi một kỷ niệm tôi được đi cùng ông tham gia chống bão lụt trong một đêm mưa. Ông xắn quần lội sát mép nước dòng sông Trà Lý, khi đó nước đang dâng cao, tay cầm chiếc đèn pin lia lia trên mặt nước. Đột nhiên quay sang tôi ông nói: Anh Thái ơi, gỗ và rác còn trôi nhiều thế này là lũ còn to đấy, không được chủ quan nhé. Qua câu nói thấy ông đầy kinh nghiệm và sâu sát quá. Nhiều đêm ông thao thức không ngủ vì lo việc chống lũ.

Anh Vũ Hồng Thái kể tiếp: Khi làm chủ tịch rồi làm bí thư thị ủy, ông Đặng Trịnh rất quan tâm đến các lĩnh vực văn hóa, y tế, giáo dục. Những thành công của thị xã góp phần cùng cả tỉnh trở thành tỉnh một thời dẫn đầu phong trào đường, trường, trạm. Ông sống khiêm nhường, giản dị, luôn gần gũi mọi người. Có những việc cấp dưới thực hiện chưa tốt, ông không nặng lời mà thường dùng chuyện ngụ ngôn để giáo dục, người nghe thấm thía, tin yêu. Đối với đời tư, ông Đặng Trịnh sống mẫu mực, tình cảm, trách nhiệm với gia đình, với họ tộc. Khi về hưu, hàng ngày ông đeo cặp sách đưa cháu tới trường rồi đón cháu về. Một việc làm nhỏ nhưng đầy ý nghĩa tình người.

Chúng tôi gặp anh Trần Chính,

nguyên Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố Thái Bình. Anh Trần Chính có gần 10 năm công tác thời kỳ ông Đặng Trịnh làm chủ tịch rồi làm bí thư thị ủy. Anh Chính là một cán bộ có năng lực, tài hoa, lại có khiếu văn chương. Ông Đặng Trịnh, người lãnh đạo có tâm văn hóa nên ông rất quý Trần Chính. Những năm được làm việc cùng ông Đặng Trịnh, anh bảo anh có rất nhiều kỷ niệm với ông, cho đến bây giờ anh vẫn không thể nào quên. Trần Chính kể lại cho chúng tôi nghe, giọng anh xúc động như thể câu chuyện vừa mới xảy ra: Hiếm có một nhà lãnh đạo tài, đức trọn vẹn như ông Đặng Trịnh mà bản thân tôi được chứng kiến. Một con người vừa thông minh vừa tình nghĩa. Đặc biệt ở ông là đức hy sinh và sự chân thành, giản dị. Có chuyện kể ra, có thể bây giờ người ta không tin. Trần Chính hồi nhớ rồi nói: Vào những năm 1965 - 1966 đang có chiến tranh phá hoại, thị ủy phải sơ tán về thôn Thắng Cự, xã Phú Xuân. Hồi đó tôi làm phó phòng nông nghiệp thị xã. Một hôm xuống Thắng Cự làm việc, tôi ghé vào thăm ông Đặng Trịnh, khi đó ông là bí thư thị ủy. Ông hỏi tôi: Ông Chính xuống đây có việc gì vậy. Ông Đặng Trịnh thường gọi tôi là ông (ông trẻ). Tôi trả lời: Em đi báo cáo, xong việc vào thăm anh.

Ông Đặng Trịnh bảo tôi: Uống nước đi, lát nữa ông lai tôi về thị xã nhé.

Tôi ngạc nhiên: Lai bí thư bằng xe đạp ư?

Ông Trịnh nói: Tôi cần đi kiểm tra công tác phòng không, sẵn sàng chiến đấu ở các đơn vị xung quanh thị xã. Đi xe đạp cho tiện.

Thế là hôm ấy tôi được cầm lái chiếc xe đạp hai dóngh chở bí thư Đặng Trịnh đi công tác. Chiếc xe đạp không có chỗ để chân nên ông ngồi sau, hai tay vịn vào lưng tôi, hai chân dang ra. Vào tới đầu thị xã, đường xóc, chiếc dép rơi xuống đường, ông bảo dừng xe rồi nhảy xuống nhặt dép. Tôi chờ ông đi một vòng qua tỉnh đội, qua xã Tiền Phong, lên đê Trà Lý, xuống hầm An Tập, sang đường Hoàng Hoa Thám, tới khu bưu điện, đi ngược đường Hai Bà Trưng, qua đường Kỳ Bá kiểm tra hệ thống giao thông hào và một số đơn vị phòng không trực chiến. Khi đến nơi ông nhảy xuống xe, vào luôn vị trí kiểm tra và nhắc nhở mọi người. Sau gần ba giờ đồng hồ đạp xe chở bí thư đi thực địa, rồi tôi lại chở ông về Thắng Cự. Lúc xuống xe ông Đặng Trịnh nói: Xe của ông Chính chắc chắn lắm.

Tôi bảo: Đây là chiếc xe đạp Thống Nhất anh duyệt cho em mua cuối năm ngoái đó. Hôm nay chiếc xe được chở anh, thật là ý nghĩa.

Ông Trịnh về mặt rất vui nói: Hôm nào có công việc ông lại chở mình đi nhé.

Một hôm tôi đeo bí thư Đặng Trịnh qua cầu Bo, sang Hoàng Diệu kiểm tra công tác giao thông, thủy lợi. Đứng trên một cây cầu gỗ bắc qua con sông ở cuối xã, ngắm dòng sông thơ mộng, nhìn ông mái tóc đã điểm sương, tự nhiên cảm hứng, tôi đọc bài thơ tôi viết về cây cầu cho ông nghe. Trong đó có câu:

Quá xuân bạc nửa mái đầu

Ngâm ngùi nhặt nắng bên cầu chênh vênh.

Bí thư cười rồi khen: Bài thơ hay đấy. Nhưng nhịp câu chênh vênh trong thơ ông, tôi sợ cây cầu nó sắp sập đấy.

Tôi và ông cùng cười. Khen đấy nhưng ông phê bình thơ tôi cũng rất hóm hỉnh.

Trần Chính kể tiếp: Nhiều người ghi nhận bí thư Đặng Trịnh là người thông thái, hóm hỉnh, pha chút hài hước

nhưng rất sâu sát. Tôi còn nhớ một lần ông đi dự giao ban đầu bờ rút kinh nghiệm kết quả sản xuất vụ đông “thất thu” ở một hợp tác xã ven thị. Cơ sở báo cáo với bí thư cách làm là học tập từ một đơn vị bạn. Ông Đặng Trịnh phê bình, nhắc nhở bằng một câu nói rất văn hoa mà sâu sắc:

Đừng thấy ai ai ta cũng ai ai

Ai ấy ấy mà ta cũng ấy ấy.

Ý của ông là: Đừng thấy người ta làm cái gì mình cũng bắt chước làm theo. Phải biết chủ động chọn lọc. Đất nào cây ấy, kinh nghiệm người xưa đã dạy rồi. Không thể theo người ta mà bỏ qua kinh nghiệm.

Gần hai mươi năm tâm huyết, gần bó tuổi trẻ với thị xã là gần hai mươi năm tích tụ kinh nghiệm cho bước đi sau này. Lên tỉnh ông tiếp tục sự nghiệp, góp công, góp sức xây dựng quê hương Thái Bình. Sau khi thôi giữ chức bí thư thị ủy, ông Đặng Trịnh lên tỉnh, công tác tại Ty Kiến trúc Thái Bình. Đến năm 1972, ông được phân công sang làm Chủ nhiệm Ủy ban Kế hoạch tỉnh. Từ năm 1974 đến năm 1977, ông Đặng Trịnh làm Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình. Với những trọng trách được Đảng và nhân dân tín nhiệm, ông luôn nỗ lực hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao. Không phụ người có công với dân với nước, sau bốn năm đảm nhiệm vai trò phó chủ tịch tỉnh, năm 1978 ông Đặng Trịnh được bầu làm Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình, đánh dấu một mốc quan trọng trong cuộc đời ông. Được giữ cương vị đứng đầu chính quyền một tỉnh, có thể nhiều người rất vui nhưng với chủ tịch Đặng Trịnh nỗi trăn trở khi đó đè nặng lên tâm thế ông. Làm chủ tịch tỉnh trong hoàn cảnh đất nước vừa giải phóng qua cuộc kháng chiến chống Mỹ, tiềm năng kinh tế còn rất nhiều khó khăn; cơ sở vật chất một tỉnh nông nghiệp còn lạc hậu lại càng khó khăn. Trong hoàn cảnh đó, là người có trách nhiệm trước dân, trước Đảng, làm sao ông không suy tư, nghĩ ngợi, cả sự lo lắng nữa. Nhiều người kể, ngày đó ông dồn toàn tâm, toàn ý vào công việc. Làm với cường độ cao, nhà ở ngay thị xã mà có khi cả tuần ông mới ghé qua nhà. Tất cả vì sự phát triển đi lên của tỉnh, vì cuộc sống của người dân. Trong những năm tháng này, ông đã cùng các đồng chí lãnh đạo tỉnh có nhiều giải pháp hữu hiệu, tháo gỡ khó khăn, đẩy mạnh sản xuất, đưa nền kinh tế của Thái Bình từng bước đi lên. Đặc biệt, trong lĩnh vực sản xuất nông nghiệp, Thái Bình trở thành một tỉnh có năng suất dẫn đầu miền Bắc. Với sự lãnh đạo tài hoa, sáng suốt và hiệu quả cùng với sự tận tâm, chân thành, chủ tịch Đặng Trịnh ngày càng được Đảng tin, dân mến. Hết nhiệm kỳ chủ tịch 1978 - 1982, ông Đặng Trịnh tiếp tục được tín nhiệm bầu làm chủ tịch tỉnh nhiệm kỳ thứ hai (1982 - 1986). Ở thời gian này, ông đã cùng tập thể lãnh đạo tỉnh góp phần đưa Thái Bình đi lên đạt nhiều thành quả mới trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội...

Ngày đó làm phóng viên Báo Thái Bình, tôi có nhiều cơ hội được tiếp xúc với chủ tịch tỉnh, được dự các cuộc họp và giao ban do chủ tịch Đặng Trịnh điều hành. Ngưỡng mộ ông nên tôi thường chăm chú lắng nghe và quan sát thần thái của ông. Một gương mặt thông minh, phúc hậu, luôn ngời sáng. Giọng ông ấm áp, khúc triết, đôi khi có chút hài hước, hóm hỉnh. Ông thường lấy chuyện ngụ ngôn, lấy tích chuyện xưa để nói sự việc hôm nay, vừa dí dỏm vừa có tính “chỉ bảo” khéo léo, người nghe thấm thía mà làm theo. Ông sống rất tình cảm

với mọi người. Với cánh văn chương, báo chí chúng tôi, ông rất yêu mến, nể trọng.

Những cán bộ làm việc cùng thời chủ tịch Đặng Trịnh hầu hết đều lưu giữ những ấn tượng tốt đẹp về ông. Tôi gặp anh Đào Trọng Thuần, nguyên Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Thái Bình. Anh Trọng Thuần có thời gian khá dài làm thư ký ủy ban tỉnh, làm giám đốc sở thủy lợi thời kỳ ông Đặng Trịnh đảm nhiệm chức vụ phó chủ tịch tỉnh rồi chủ tịch tỉnh. Đào Trọng Thuần tâm sự: Thế hệ chúng tôi rất kính trọng ông, một vị chủ tịch để lại nhiều dấu ấn khó quên. Tuy công việc bận mãi song ông vẫn tranh thủ đọc sách kinh tế, chính trị, đọc cả sách văn chương, tiểu thuyết. Ông là người có tâm văn hóa cao, hiểu biết rộng, kiến thức đông, tây, kim, cổ đều uyên thâm. Chúng tôi học hỏi được nhiều điều ở ông, nên cánh thư ký ủy ban ai cũng trưởng thành.

Đào Trọng Thuần nói tiếp: Là một tỉnh nông nghiệp, ông Đặng Trịnh rất quan tâm tới công tác thủy lợi. Mặc dù còn khó khăn nhưng tỉnh đã đầu tư xây dựng hệ thống thủy lợi hoàn chỉnh vào loại bậc nhất cả nước thời đó. Những công trình thủy lợi lớn ở Thái Bình nhắc tới nhiều người vẫn nhớ như Trà Linh, cống Lân 2, các trạm bơm lớn như Cự Lâm, Lão Khê, Đại Nấm, Tĩnh Xuyên, Đồng Cống. Rồi các công trình điện khí hóa nông thôn ra đời sau đó đều gắn liền với công sức và sự chỉ đạo của chủ tịch Đặng Trịnh. Tôi còn nhớ một hôm đứng bên cánh đồng lúa mênh mông của huyện Đông Hưng. Lúa đang vào mẩy trĩu bông, vàng ươm. Hai tay chủ tịch Đặng Trịnh nâng bông lúa lên, đôi mắt ông vui lắm, mặt rạng ngời, ông đọc liền hai câu thơ:

Anh đi lúa chữa chia về

Anh về lúa đã đổ hoe cánh đồng.

Chúng tôi biết tâm trạng ông khi ấy rạo rục vì công sức của bao người nay đã có thành quả. Phải nói thời ông làm chủ tịch, năng suất lúa của Thái Bình liên tục vượt lên các đỉnh cao. Sản xuất vụ đông với diện tích vào loại lớn nhất và hiệu quả kinh tế cũng được xếp vào loại nhất miền Bắc lúc bấy giờ.

Nói về cuộc sống đời tư của chủ tịch Đặng Trịnh, anh Đào Trọng Thuần tâm sự: Hiếm có vị chủ tịch sống thanh liêm, nhân ái như vậy. Suốt cả cuộc đời cống hiến, khi về hưu vẫn sống trong mấy gian nhà ngói cũ. Tôi đề nghị mua hộ ông mấy tạ sắt tận dụng để làm lại căn nhà cho chắc chắn. Nói mãi ông mới nghe và chỉ đủ tiền mua vật liệu làm một gian nhà trong số bốn gian để chống bão gió.

Ông Nguyễn Văn Hạng, nguyên Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình tâm sự: Anh Đặng Trịnh là người lãnh đạo, một nhân cách hiếm có. Tôi thực sự khâm phục và kính trọng anh. Không chỉ có tài trong chỉ đạo, có tâm trong cư xử, anh còn là một con người có tâm văn hóa, hiểu biết rộng. Thời chúng tôi, anh Đặng Trịnh làm được nhiều việc lớn cho Thái Bình nhưng anh lại rất khiêm tốn. Anh coi công việc anh làm được là công của mọi người, đức tính ấy làm nhiều người nể phục...

Từ một cán bộ cơ sở đi lên trở thành vị chủ tịch tỉnh có uy tín, đức độ, được mọi người kính trọng, với những cống hiến to lớn trong suốt cuộc đời phục vụ cách mạng, phục vụ nhân dân, ông Đặng Trịnh được Đảng và Nhà nước ghi công, trao tặng nhiều phần thưởng cao quý. Trong đó có phần thưởng lớn nhất đối với ông là phần thưởng của Đảng bộ, nhân dân Thái Bình dành cho ông. Đó là niềm tin yêu, sự trân trọng những thành quả mà ông đã dâng hiến cho mảnh đất và con người Thái Bình.

Kiên định “MỤC TIÊU KÉP”

■ MINH HƯƠNG

Kiên định thực hiện “mục tiêu kép” theo chỉ đạo của Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ, từ đầu năm đến nay, các cấp, ngành, địa phương trong tỉnh không chỉ quyết liệt thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 mà còn tích cực tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công và bảo đảm trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh. Chính vì thế, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh từ đầu năm đến nay luôn duy trì phát triển ổn định, dịch Covid-19 từng bước được kiểm soát.



Công ty TNHH Đồ gỗ mỹ nghệ và May mặc xuất khẩu Ngọc Hiến (Hưng Hà) duy trì sản xuất trong điều kiện ảnh hưởng của dịch Covid-19.

Vừa phòng, chống dịch vừa phát triển kinh tế - xã hội

Từ đầu năm đến nay, dịch Covid-19 diễn biến hết sức phức tạp, nhất là sự bùng phát trở lại vào ngày 25/7 tại Đà Nẵng đã gây ảnh hưởng nghiêm trọng và tác động nhiều chiều lên tất cả các lĩnh vực của đời sống, đặc biệt là phát triển kinh tế của đất nước cũng như của tỉnh. Tại tỉnh ta, ngày 1/8 đã ghi nhận ca nhiễm Covid-19 đầu tiên trong cộng đồng là bệnh nhân số 566 (có liên quan đến bệnh nhân số 522). Ngay sau đó, tỉnh đã chỉ đạo phong tỏa thôn Bùi, xã Hòa Tiến, huyện Hưng Hà - nơi cư trú của bệnh nhân số 566 và phong tỏa khu dân cư số 7, thôn Lạc Thành Nam, xã Tây Ninh, huyện Tiên Hải - nơi có liên quan đến bệnh nhân số 714. Tuy nhiên, với quan điểm xuyên suốt “Chống dịch như chống giặc”; huy động sức mạnh và sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, cộng đồng xã hội; “Lấy phòng dịch làm ưu tiên”, ngành Y tế đã chủ động tham mưu cho tỉnh những giải pháp phòng, chống quyết liệt, đồng bộ và phù hợp với diễn biến tình hình dịch, trong đó đặc biệt quan tâm chỉ đạo rà soát, truy vết, xét nghiệm, quản lý, cách ly kịp thời

các trường hợp nhập cảnh, trường hợp có nguy cơ từ các ổ dịch về. Chính vì thế, đến nay dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh được khống chế; các ổ dịch, ca bệnh nhiễm Covid-19 được xử lý nhanh, triệt để không để lây lan ra cộng đồng.

Không chỉ tập trung phòng, chống dịch Covid-19, từ đầu năm đến nay, các cấp, ngành, địa phương trong tỉnh còn tích cực tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy sản xuất, kinh doanh nhằm bù đắp lại những thiệt hại do dịch Covid-19 gây ra. Các cơ chế, chính sách hỗ trợ người dân và doanh nghiệp bị thiệt hại do dịch Covid-19 được tỉnh tích cực triển khai thực hiện như: hỗ trợ cho 6 nhóm đối tượng theo Nghị quyết số 42 của Chính phủ và Quyết định số 15 của Thủ tướng Chính phủ; gia hạn thời hạn nộp thuế và tiền thuê đất cho người nộp thuế theo Nghị định số 41 của Chính phủ; cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn, giảm lãi, phí, giữ nguyên nhóm nợ cho khách hàng vay vốn tại các tổ chức tín dụng theo Thông tư số 01 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam... Bên cạnh đó, tỉnh còn theo dõi chặt chẽ tình hình giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công của từng dự án; tập trung tháo gỡ các rào cản, khó khăn của các dự án đầu tư công; tập trung cho

công tác giải phóng mặt bằng, giao nhiệm vụ cụ thể cho các sở, ngành, địa phương trong từng dự án, tập trung vận động tạo sự đồng thuận trong nhân dân; chủ động rà soát, báo cáo cấp có thẩm quyền quyết định cắt giảm, điều chuyển kế hoạch vốn đầu tư công năm 2020 để bổ sung cho các dự án trọng điểm, các dự án có tiến độ giải ngân tốt, có nhu cầu bổ sung vốn để đẩy nhanh tiến độ thực hiện. Chính vì thế, đến nay Thái Bình nằm trong tốp đầu của cả nước có tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công cao, đạt hơn 70% kế hoạch được giao. Công tác triển khai các dự án trọng điểm trên địa bàn tỉnh cũng được chú trọng thực hiện nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Đến hết tháng 8/2020, tổng nguồn vốn đầu tư phát triển từ nguồn ngân sách nhà nước ước đạt hơn 2.740 tỷ đồng, tăng 4,3% so với cùng kỳ năm 2019 với nhiều dự án trọng điểm được thực hiện như: tuyến đường bộ ven biển tỉnh Thái Bình, tuyến đường 221A, khu công nghiệp chuyên nông nghiệp Thaco - Thái Bình, quy hoạch phân khu các khu chức năng trong Khu kinh tế Thái Bình... Ngoài ra, tỉnh còn thực hiện quyết liệt công tác cải cách hành chính, thực hiện đơn giản hóa, cắt giảm các thủ tục

hành chính không cần thiết, chú trọng thực hiện dịch vụ công trực tuyến cấp độ 3, 4 tạo thuận lợi tối đa cho hoạt động sản xuất, kinh doanh.

Điểm sáng bức tranh kinh tế

Mặc dù dịch Covid-19 diễn biến rất phức tạp nhưng nhờ triển khai kịp thời và có hiệu quả các giải pháp, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh từ đầu năm đến nay vẫn cơ bản duy trì ổn định. Bằng chứng là sau những kết quả đạt được trong phát triển kinh tế của 6 tháng đầu năm đó là tổng sản phẩm trên địa bàn tính đứng thứ 4 của vùng đồng bằng sông Hồng với giá trị ước đạt 25.419 tỷ đồng, đạt 44,4% kế hoạch, tăng 4,62% so với cùng kỳ năm 2019; các ngành, lĩnh vực của tỉnh chủ động vượt qua khó khăn do tác động của dịch Covid-19 trong giai đoạn 2 để duy trì phát triển ổn định. Trong sản xuất nông nghiệp, các địa phương đã tập trung cho sản xuất vụ mùa với tổng diện tích gieo cấy lúa đạt gần 78.000ha, vượt 3,2% so với kế hoạch đề ra; tích cực chỉ đạo công tác phòng, chống dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm đặc biệt là phòng, chống sự lây lan trở lại của bệnh dịch tả lợn châu Phi; đồng thời, quan tâm phát triển hoạt động khai thác và nuôi trồng thủy sản. Đến hết tháng 8/2020, tổng sản lượng thủy sản ước đạt 165.100 tấn, tăng 5,5% so với cùng kỳ năm 2019; trong đó sản lượng khai thác ước đạt 62.600 tấn, tăng 5,5% so với cùng kỳ năm 2019 và sản lượng nuôi trồng ước đạt 102.500 tấn, tăng 5,5% so với cùng kỳ năm 2019. Lĩnh vực sản xuất công nghiệp vẫn tiếp tục được phục hồi với giá trị sản xuất 8 tháng ước đạt gần 46.000 tỷ đồng, tăng gần 1% so với cùng kỳ năm 2019; trong đó chỉ tính riêng tháng 8/2020 - là thời gian dịch Covid-19 diễn biến phức tạp nhất, giá trị sản xuất công nghiệp tăng gần 2% so với tháng 7/2020. Nhiều sản phẩm công nghiệp chủ yếu có mức tăng mạnh so với cùng kỳ năm 2019 như: phụ tùng của xe có động cơ tăng hơn 5 lần, túi khí an toàn tăng hơn 3,6 lần, dịch vụ tráng phủ kim loại tăng trên 28%, thức ăn cho gia súc tăng 29,5%, điện sản xuất tăng 20,6%...

Tín hiệu tích cực nữa trong bức tranh kinh tế của tỉnh đến nay đó là hoạt động thương mại và dịch vụ tiếp tục được phục hồi. Đến hết tháng 8/2020, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng ước đạt hơn 30.000 tỷ đồng, tăng 2,7% so với cùng kỳ năm 2019; doanh thu bán lẻ hàng hóa ước đạt hơn 26.500 tỷ đồng, tăng 4,9% so với cùng kỳ năm 2019 với nhiều nhóm hàng tăng cao như: đá quý, kim loại tăng 30,1%, lương thực, thực phẩm tăng 14,5%, xăng dầu tăng 6,3%... Hoạt động của các tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh bước đầu đã có sự khởi sắc với mức tăng trưởng tín dụng đạt 1% so với thời điểm cuối năm 2019, dư nợ cho vay đạt gần 60.000 tỷ đồng; trong đó cho vay lĩnh vực nông, lâm nghiệp, thủy sản chiếm 20%, lĩnh vực công nghiệp, xây dựng chiếm 31% và lĩnh vực thương mại, dịch vụ chiếm 49% tổng dư nợ cho vay.

Đến nay, dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh đã được kiểm soát tốt, tuy nhiên tình hình dịch trên thế giới vẫn tiếp tục diễn biến phức tạp, chắc chắn sẽ ảnh hưởng không nhỏ đến phát triển kinh tế - xã hội của đất nước nói chung và của tỉnh nói riêng. Chính vì thế, để duy trì và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế ở mức cao nhất, từ nay đến cuối năm, các cấp, các ngành và các địa phương trong toàn tỉnh cần tiếp tục thực hiện có hiệu quả “mục tiêu kép”, vừa bảo đảm phòng, chống dịch hiệu quả vừa phát triển kinh tế - xã hội; chủ động tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy sản xuất, kinh doanh, giải ngân vốn đầu tư công và chung sống an toàn với dịch.

Những cú hích cho công nghiệp cất cánh

■ KHẮC DUẨN

Trong 5 năm qua, cấp ủy, chính quyền các cấp trong tỉnh đã triển khai nhiều giải pháp chủ động cơ cấu lại các ngành sản xuất công nghiệp với những điểm nhấn quan trọng, tạo cú hích cho sự phát triển và làm cho bức tranh kinh tế thêm khởi sắc.



Ngành sản xuất công nghiệp hỗ trợ phát triển giúp giá trị sản xuất công nghiệp của tỉnh tăng mạnh trong những năm qua.

Ông Trần Huy Quân, Giám đốc Sở Công Thương cho biết, với hàng loạt những chính sách, chương trình về phát triển công nghiệp được Sở tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo, triển khai đã định hướng và tạo môi trường thuận lợi cho cộng đồng doanh nghiệp trong hoạt động sản xuất, kinh doanh. Trong đó, nổi bật là tỉnh đã triển khai thực hiện đề án tái cơ cấu ngành Công Thương tỉnh Thái Bình giai đoạn 2016 đến năm 2020; đề án phát triển thị trường trong nước gắn với cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” giai đoạn 2017 - 2020 trên địa bàn tỉnh. UBND tỉnh phê duyệt quy hoạch phát triển công nghiệp hỗ trợ tỉnh Thái Bình giai đoạn 2016 - 2025, định hướng đến năm 2030; quy hoạch phát triển công nghiệp tỉnh Thái Bình giai đoạn 2017 - 2025, định hướng đến năm 2030; quy hoạch chi tiết lưới điện trung và hạ áp sau các trạm biến áp 110kV. Ngoài ra, Sở Công Thương cũng tham mưu Tỉnh ủy, UBND tỉnh xây dựng Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 22/3/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về định hướng xây dựng chính sách phát triển công nghiệp quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Thái Bình; tổ chức các hội nghị phổ biến, tuyên truyền, tập huấn kiến thức pháp luật cho các doanh nghiệp, hộ sản xuất, kinh doanh trên địa bàn...

Luồng gió mới thu hút các doanh nghiệp vào đầu tư và phát triển sản xuất, kinh doanh chính là hạ tầng công nghiệp được đầu tư đồng bộ. Với chủ trương xã hội hóa đầu tư, toàn tỉnh đã huy động được hàng trăm nghìn tỷ đồng đầu tư cải tạo, nâng cấp hệ thống giao thông từ quốc lộ đến đường nông thôn. Các dự án trọng điểm của tỉnh: đường, cầu Thái Hà, quốc lộ 10 tuyến tránh Đông Hưng, 2 tuyến tỉnh lộ 396B, 455 (Quỳnh Phụ), đường 39, đường tránh S1 (Hưng Hà), nhiều cây cầu trên sông Trà Lý... được xây dựng đã tạo sự liên kết với các tỉnh trong khu vực giúp các doanh nghiệp giảm chi phí và thuận lợi trong hoạt động vận chuyển hàng hóa. Ông Hoàng Vệ Dũng, Chủ tịch Hội đồng quản trị Tổng công ty Đức Giang chia sẻ: Khi quốc lộ 39A (tuyến

đường bộ Thái Bình - Hải Phòng, Thái Bình - Hà Nam nối với đường cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình) được nâng cấp, thấy rõ tiềm năng đầu tư nên chúng tôi quyết định rót vốn đầu tư xây dựng cụm công nghiệp Đô Lương (Đông Hưng). Trong định hướng chiến lược, chúng tôi sẽ đưa cụm công nghiệp này thành trung tâm chế biến lương thực, thực phẩm, sản xuất cơ khí, dệt, may, thiết bị, dụng cụ, bao bì y tế, công nghiệp hỗ trợ và trở thành một cảng cạn, trung tâm logistics phục vụ phát triển công nghiệp của cả vùng đồng bằng Bắc Bộ, nhất là Khu kinh tế Thái Bình.

Ngoài phát triển công nghiệp nông thôn, trong những năm qua, tỉnh đã tập trung quy hoạch và đầu tư xây dựng mạng lưới các khu công nghiệp (KCN), cụm công nghiệp (CCN). Đến nay, toàn tỉnh có 7 KCN và 50 CCN với tổng diện tích gần 4.000ha phân bố hợp lý theo vùng, thuận lợi về giao thông, được đầu tư đồng bộ về hạ tầng góp phần hỗ trợ các doanh nghiệp đầu tư sản xuất, kinh doanh ổn định và bảo vệ môi trường. Đặc biệt, sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt thành lập Khu kinh tế Thái Bình, tỉnh đã tập trung thực hiện công tác quy hoạch các phân khu chức năng, trong đó có các KCN, KCN - đô thị - dịch vụ, thu hút các nhà đầu tư lớn vào nghiên cứu, đầu tư hạ tầng. Đây được coi là trung tâm phát triển công nghiệp tạo động lực mạnh mẽ nhất cho kinh tế - xã hội của tỉnh phát triển nhanh, bền vững trong thời gian tới.

Có lẽ chưa khi nào doanh nghiệp được trải thảm đón vào đầu tư tại Thái Bình như hiện nay. Ngoài đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực đầu tư, tỉnh cũng có nhiều chính sách ưu đãi hấp dẫn. Bên cạnh các cơ chế, chính sách khuyến khích đầu tư một số lĩnh vực công nghiệp, dịch vụ, nông nghiệp, nông thôn đang được thực hiện; cuối tháng 5/2020, HĐND tỉnh có Nghị quyết ban hành quy định chính sách ưu đãi và hỗ trợ đầu tư trong Khu kinh tế Thái Bình, giai đoạn từ năm 2020 đến năm 2030. Theo đó, các nhà đầu tư có dự án đầu tư mới, đầu tư mở rộng trong Khu kinh tế thuộc các nhóm ngành, nghề khuyến khích đầu tư của tỉnh sẽ được hưởng 6 chính sách ưu đãi và hỗ trợ đầu tư như: chính



Dự án nhà máy sản xuất sợi của Công ty TNHH Sợi dệt Hương Sen Comfor tại huyện Quỳnh Phụ với tổng vốn đầu tư 400 tỷ đồng, công suất 7.000 tấn sợi/năm, tạo việc làm cho trên 200 lao động.



Cùng với dự án nhiệt điện, các dự án điện gió, điện khí đang được đầu tư giúp bảo đảm năng lượng cho công nghiệp của tỉnh phát triển bền vững.

sách ưu đãi về đất đai; chính sách hỗ trợ hạ tầng kỹ thuật đến chân hàng rào; chính sách hỗ trợ san lấp mặt bằng; chính sách hỗ trợ xây dựng hệ thống xử lý nước thải tập trung của KCN, CCN; chính sách hỗ trợ đào tạo lao động và chính sách hỗ trợ thủ tục hành chính. Ông Đỗ Văn Vẽ, Chủ tịch Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh cho rằng: Với những cơ chế, chính sách ưu đãi cho nhà đầu tư khi triển khai các dự án trên địa bàn tỉnh, doanh nghiệp có được tiền đề thuận lợi cả về vốn và hạ tầng để đưa dự án sớm đi vào hoạt động. Đây cũng chính là lý do số doanh nghiệp trong tỉnh tăng nhanh trong 5 năm qua. Hiện nay, toàn tỉnh có 7.620 doanh nghiệp và 1.760 chi nhánh văn phòng đại diện đăng ký hoạt động, tăng gấp 1,6 lần so với năm 2015. Đáng chú ý, trong bối cảnh khó khăn do ảnh hưởng của dịch Covid-19, 8 tháng đầu năm 2020 vẫn có hơn 400 doanh nghiệp được thành lập mới với tổng vốn đăng ký trên 4.000 tỷ đồng.

Nhìn lại 5 năm qua, chúng ta có thể tự hào, dù trong bối cảnh gặp nhiều khó khăn nhưng lĩnh vực công nghiệp của tỉnh vẫn có những bước phát triển vượt bậc và chắc chắn. Từ năm 2015 đến nay, đã có thêm 681 dự án đăng ký đầu tư với tổng vốn đầu tư đăng ký trên 71.622 tỷ đồng, tăng 97,4% về số lượng dự án và tăng 2,6 lần về vốn đầu tư. Hiện toàn tỉnh có 982 dự án đầu tư với số vốn đăng ký trên 121.000 tỷ đồng; trong đó, có trên 800 dự án đang sản xuất, kinh doanh, tạo việc làm ổn định cho 112.000 lao động. Tỷ lệ lấp đầy tại các KCN đạt 93,5%, CCN đạt 68,3% diện tích đất đã thu hồi. Tổng giá trị sản xuất công nghiệp 5 năm (2016 - 2020) ước đạt 299.800 tỷ đồng, tăng trưởng bình quân giai đoạn 2016 - 2020 đạt 19,3%/năm, vượt mục tiêu Đại hội Đảng bộ tỉnh Thái Bình lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2015 - 2020 đề ra. Những con số đó đã phản ánh nỗ lực của các cấp ủy đảng, chính quyền trong lãnh đạo, chỉ đạo phát triển công nghiệp và chất lượng cuộc sống của nhân dân được nâng lên rõ rệt. Đây cũng là cơ sở để cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân trong tỉnh phấn khởi, yên tâm, tin tưởng vào sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong những năm tới sẽ nhanh, bền vững hơn.

Sẵn sàng cho năm học mới

■ ĐẶNG ANH

Chỉ còn ít ngày nữa, gần 400.000 học sinh trong toàn tỉnh sẽ chính thức bước vào năm học 2020 - 2021 theo khung thời gian kế hoạch năm học đã được UBND tỉnh phê duyệt. Dù gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng của dịch Covid-19 song ngành Giáo dục và các địa phương trong tỉnh đang tích cực chuẩn bị hệ điều kiện, sẵn sàng cho ngày khai trường.



Giáo viên Trường Mầm non Đông Vinh (Đông Hưng) vệ sinh trường lớp.

Năm nào cũng vậy, để chào đón năm học mới, ngay từ đầu tháng tám, các cơ sở giáo dục trên địa bàn huyện Đông Hưng tất bật sửa chữa, tu bổ cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học và tổng vệ sinh trường lớp. Tuy nhiên năm nay, do ảnh hưởng của dịch bệnh, thời gian tựu trường lùi lại vào đầu tháng 9 nên đến cuối tháng 8, các trường mới tổ chức tổng vệ sinh và chuẩn bị cơ sở vật chất, sẵn sàng đón học sinh đến trường. Cô giáo Phạm Thị Ánh Tuyết, Phó Hiệu trưởng Trường Mầm non Đông Vinh (Đông Hưng) chia sẻ: Khai giảng năm học mới cũng đúng vào thời điểm tập trung cao cho công tác phòng, chống dịch Covid-19. Để bảo đảm an toàn cho các cháu ở bậc học mầm non, Ban giám hiệu nhà trường luôn quan tâm đến công tác phòng, chống dịch bệnh cho các cháu như: phối hợp với Trạm Y tế xã phun hóa chất tiêu độc, khử trùng, vệ sinh các thiết bị đồ dùng, đồ chơi cho các cháu bằng Cloramin B, hướng dẫn các cháu vệ sinh cá nhân sạch sẽ và thường xuyên rửa tay bằng xà phòng sát khuẩn, đeo khẩu trang khi đến chỗ đông người nhằm bảo đảm an toàn cho trẻ khi đến trường. Cùng với đó, 100% cán bộ, giáo viên nhà trường đã tham gia tổng vệ sinh trường lớp, tăng cường trồng rau sạch để cung cấp đủ chất dinh dưỡng cho trẻ.



Giờ lên lớp của học sinh Trường Tiểu học và THCS Quỳnh Mỹ (Quỳnh Phụ).

Năm học 2020 - 2021 là năm đầu tiên thực hiện chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 theo lộ trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Để bảo đảm cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, trước mắt là việc thực hiện đủ thiết bị dạy học tối thiểu cho việc triển khai chương trình lớp 1, Sở Giáo dục và Đào tạo đã đề nghị UBND các huyện, thành phố tiếp tục chỉ đạo các phòng giáo dục và đào tạo triển khai, rà soát, lập kế hoạch mua sắm, bổ sung thiết bị lớp 1, tuy nhiên phải tận dụng những thiết bị sẵn có, tránh đầu tư lãng phí. Tại huyện Vũ Thư, công tác chuẩn bị cho việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới đã được ngành Giáo dục thực hiện chu đáo. Tất cả trường tiểu học được chính quyền địa phương và Phòng Giáo dục và Đào tạo ưu tiên đầu tư cho lớp 1 cả về cơ sở vật chất và đội ngũ nhà giáo. Trường Tiểu học Minh Quang là một ví dụ điển hình. Cô giáo Trần Thị Thắm, Phó Hiệu trưởng nhà trường cho biết: Năm học mới này, trường được đầu tư xây dựng 4 phòng học mới dành cho 150 học sinh lớp 1. Những phòng học này đều được trang bị đầy đủ cơ sở vật chất tối thiểu phục vụ chương trình thay sách giáo khoa. Hiện nay, sách giáo khoa đã được chuyển tới học sinh. Trước mắt, trường vừa chủ động chuẩn bị cơ sở vật chất, thiết bị dạy học phục vụ năm học mới vừa tập trung phòng, chống dịch bệnh theo đúng hướng dẫn của ngành Y tế. Đặc biệt, trong kế hoạch năm học mới này, trường đã đề ra các phương án, giải pháp nếu hoạt động giáo dục tiếp tục bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh.

Cùng với hai trường học trên, để chuẩn bị cho năm học mới, Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện mua sắm tập trung bàn, ghế cho học sinh các cơ sở giáo dục trên địa bàn toàn tỉnh. Công tác rà soát, sắp xếp mạng lưới trường, lớp năm học 2020 - 2021 tiếp tục được thực hiện. Cơ sở vật chất trường học trên địa bàn tỉnh tiếp tục được đầu tư theo hướng kiên cố hóa, chuẩn hóa. Về việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới, trong thời gian qua, Sở Giáo dục và Đào tạo đã cử cán bộ quản lý, giáo viên cốt cán tham dự các lớp tập huấn trực tuyến về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức. Cùng với đó, thực hiện bố trí, sắp xếp đội ngũ theo hướng ưu tiên tuyển dụng giáo viên cho những môn học mới ở các cấp học, cung cấp nhu cầu sử dụng nhằm đáp ứng kịp thời việc thực hiện chương trình mới theo đúng lộ trình. Bên cạnh đó, linh hoạt bố trí, sắp xếp đội ngũ giáo viên hiện có, khối lớp triển khai thực hiện trước thì ưu tiên bảo đảm đủ số lượng giáo viên theo quy định đối với mỗi cấp học.

Mới đây, UBND tỉnh đã phê duyệt khung thời gian kế hoạch năm học 2020 - 2021 đối với các cơ sở giáo dục từ mầm non đến THPT trên địa bàn tỉnh. Khác với những năm học trước, năm học tới việc xây dựng kịch bản dạy học trong điều kiện dịch bệnh được tính đặc biệt quan tâm. Theo đó, ngày tựu trường đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên sớm nhất là ngày 1/9; ngày khai giảng năm học 2020 - 2021 đối với các cấp học, bậc học là ngày 5/9. Khung thời gian kế hoạch năm học cũng quy định cụ thể đối với ngày bắt đầu và kết thúc của mỗi học kỳ và thời gian của kết thúc năm học đối với mỗi cấp học, bậc học. Tuy nhiên, nếu tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp, việc dạy học trực tuyến sẽ được áp dụng ở các cấp học nhằm mục đích vừa bảo đảm hoàn thành chương trình vừa phòng, chống dịch hiệu quả.

Kiểm soát tốt, chung sống an toàn với dịch Covid-19

■ HOÀNG LANH

Nhìn lại 2 giai đoạn của công tác phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh từ đầu năm đến nay có thể thấy: Các biện pháp phòng, chống dịch đã và đang được thực hiện tốt, dịch bệnh được kiểm soát, 2 ổ dịch được xử lý nhanh; các bệnh nhân nhiễm Covid-19 nhập cảnh và trong cộng đồng đều được điều trị khỏi; công tác rà soát, cách ly, xét nghiệm kịp thời, không để dịch lây lan ra khu cách ly, bệnh viện và trong cộng đồng.

Biện pháp trúng, linh hoạt, kịp thời, phù hợp với thực tiễn

Chưa có dịch bệnh nào, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo tỉnh phòng, chống dịch Covid-19 phải thường xuyên họp khẩn đưa ra các nhiệm vụ, giải pháp cấp bách phòng, chống dịch như đại dịch Covid-19. Trên cơ sở bám sát chỉ đạo của trung ương và thực tiễn địa phương, Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo tỉnh phòng, chống dịch Covid-19 đã đưa ra những giải pháp đúng, trúng, linh hoạt, phù hợp với từng tình huống, giai đoạn dịch bệnh. Cùng các chỉ thị của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo tỉnh phòng, chống dịch Covid-19 đã ban hành 18 chỉ thị, công điện và trên 200 văn bản chỉ đạo toàn diện, thường xuyên, liên tục các hoạt động triển khai phòng, chống dịch theo 5 nguyên tắc và phương châm “4 tại chỗ”.

Ở giai đoạn 1 của dịch bệnh, các ca bệnh nhiễm Covid-19 tại Thái Bình đều là ca bệnh nhập cảnh từ nước ngoài về. Song một số tỉnh, thành phố như Vĩnh Phúc, Hà Nội... đã ghi nhận có bệnh nhân nhiễm Covid-19 trong cộng đồng. Ngay lập tức, các biện pháp ứng phó của tỉnh được triển khai; các quy định, khuyến cáo phòng, chống dịch được đưa ra. Cụ thể là việc đeo khẩu trang, rửa tay sát khuẩn; tạm dừng, hạn chế các hoạt động công cộng; quy định các hoạt động an toàn phòng, chống dịch trên các phương tiện giao thông vận tải công cộng; quy định thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch tại khu chung cư; quy định giãn cách xã hội... Bên cạnh đó, thành lập các khu cách ly của tỉnh, huyện; 7 tổ công tác liên ngành, 17 tổ tuần tra lưu động và trên 3.000 tổ tự quản thực hiện việc kiểm soát phòng, chống dịch Covid-19. Ngành Y tế xây dựng các kịch bản cho hoạt động cách ly, điều trị, bố trí nhân lực phòng, chống dịch theo từng tình huống; thành lập các đội phản ứng nhanh; chuẩn bị vật tư, hóa chất, trang thiết bị phòng, chống dịch. Ngành Công an, Quân đội, các địa phương đã khẩn trương vào cuộc bảo đảm an ninh,

an toàn tại các chốt chặn, khu cách ly. Tỉnh đoàn bố trí lực lượng tiếp nhận thông tin phản ánh những vấn đề liên quan đến công tác phòng, chống dịch thông qua số điện thoại đường dây nóng... Theo ông Phạm Văn Dịu, Giám đốc Sở Y tế: Các biện pháp được triển khai sớm và cao hơn mức khuyến cáo của trung ương nhất là về công tác cách ly, giãn cách xã hội, kiểm soát chặt chẽ người ra vào tỉnh. Nhờ đó, dịch bệnh được kiểm soát tốt.

Sang giai đoạn 2, diễn biến dịch bệnh phức tạp hơn, 15 tỉnh, thành phố trên cả nước đã có người nhiễm. Số người về từ vùng dịch đông, nguy cơ lây nhiễm dịch cao hơn. Trên thực tế, Thái Bình đã ghi nhận có 1 người nhiễm Covid-19 và 2 ổ dịch trong cộng đồng. Ngay lập tức, Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo tỉnh đã kịp thời chỉ đạo, đưa ra các biện pháp phòng, chống dịch đáp ứng 2 mục tiêu vừa bảo đảm phòng, chống dịch hiệu quả vừa phát triển kinh tế - xã hội và chung sống an toàn với dịch. Tinh thần “Chống dịch như chống giặc” thường xuyên được quán triệt từ tỉnh tới cơ sở, nêu cao trách nhiệm của người đứng đầu; huy động sức mạnh và sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, cộng đồng xã hội. Các biện pháp: tăng cường rà soát, giám sát, cách ly người từ vùng dịch về; phong tỏa 2 ổ dịch; tăng cường, mở rộng xét nghiệm; thu dung, cách ly điều trị kịp thời người nhiễm, nghi nhiễm Covid-19, bảo đảm an toàn phòng, chống dịch tại các bệnh viện; khuyến cáo cài đặt Bluezone; khuyến cáo người dân đeo khẩu trang, hạn chế tụ tập nơi đông người; tạm dừng các hoạt động văn hóa, thể thao tập trung đông người; tăng cường tuyên truyền, nhất là tuyên truyền lưu động; kích hoạt lại tổ công tác liên ngành tại Hưng Hà, Quỳnh Phụ và các tổ tự quản ở các xã giáp ranh với Hải Dương... được triển khai. Không gian cách xã hội nóng vội mà khoan vùng, phong tỏa nơi có ổ dịch theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ. Do có sự chỉ đạo sát sao, kịp thời, quyết liệt từ Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo tỉnh phòng, chống dịch, các sở, ngành, địa phương, đơn vị từ tỉnh đến cơ sở đã tích cực vào cuộc triển khai, thực hiện đồng bộ các biện pháp phòng, chống dịch.

Dịch bệnh được kiểm soát tốt, tiếp tục triển khai các giải pháp mới

Đến nay, dịch bệnh được kiểm soát tốt. 31 bệnh nhân nhiễm Covid-19 (trong đó có 1 bệnh nhân phát hiện tại cộng đồng, 30 bệnh nhân nhập cảnh) được điều trị khỏi; 2 ổ dịch được phong tỏa kịp thời. Toàn tỉnh đã rà soát, điều tra, truy vết, giám sát, cách ly, theo dõi sức khỏe kịp thời hơn 8.940 người. Hoạt động cách ly được tổ chức phù hợp, linh hoạt cho từng nhóm trường hợp ở từng thời điểm, 2.928 người được quản lý cách ly tập trung; 189 chuyên gia nước ngoài được cách ly, theo dõi sức khỏe. Hơn 620 trường hợp nghi nhiễm được cách ly, điều trị tại các cơ sở y tế. Hơn 7.700 mẫu xét nghiệm Covid-19 được thực hiện trong sự nỗ lực làm việc không kể ngày đêm của cán bộ Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh. Công tác tuyên truyền kịp thời, đầy đủ, nâng cao ý thức trách nhiệm của toàn xã hội trong phòng, chống dịch. Chung tay phòng, chống dịch, nhiều đơn vị, doanh nghiệp, cá nhân đã ủng hộ khẩu trang, máy thở, sinh phẩm, vật tư xét nghiệm... Việc hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch được các ngành, địa phương triển khai kịp thời, bảo đảm an sinh xã hội.

Nhận định tình hình dịch bệnh trên địa bàn tỉnh đến nay đã được kiểm soát tốt, song nguy cơ bùng phát dịch còn rất cao, tình huống khó lường; nguy cơ lây lan dịch bệnh luôn thường trực ở bất kỳ lúc nào, địa phương nào. Do đó, tại hội nghị sơ kết công tác phòng, chống dịch, Ban Chỉ đạo tỉnh phòng, chống dịch đã đưa ra các giải pháp, nhiệm vụ phòng, chống dịch trong thời gian tới, trong đó đề nghị các cấp, ngành, địa phương tiếp tục quán triệt tinh thần chỉ đạo của trung ương thực hiện mục tiêu vừa bảo đảm phòng, chống dịch hiệu quả vừa phát triển kinh tế - xã hội và chung sống an toàn với dịch; kiên trì thực hiện 5 nguyên tắc và có giải pháp phòng, chống dịch phù hợp. Ban chỉ đạo phòng, chống dịch các cấp cần sơ kết, rút kinh nghiệm công tác phòng, chống dịch, từ đó đề ra giải pháp phù hợp trong thời gian tới, sẵn sàng cho các tình huống mới khi có dịch xảy ra; có phương án bảo đảm hậu cần lâu dài cho phòng, chống dịch. Ngành Y tế tập trung cập nhật, xử lý thông tin, tham mưu các biện pháp phòng, chống dịch; củng cố hoạt động đáp ứng nhanh của y tế dự phòng, việc xét nghiệm và cơ sở điều trị bảo đảm đủ năng lực ứng phó với dịch. Các bệnh viện vừa làm tốt công tác phòng, chống dịch vừa bảo đảm điều trị an toàn cho người bệnh, không để lây chéo trong bệnh viện...



Bệnh nhân nhiễm Covid-19 được công bố khỏi bệnh, xuất viện.

TÂN HỌC

Tiếp bước truyền thống hào hùng

■ TRẦN TUẤN

Xã Thái Tân và xã Thái Học trước đây được biết đến là những địa phương đi đầu tham gia khởi nghĩa giành chính quyền trong cao trào cách mạng 1944 - 1945 của huyện Thái Ninh cũ (nay là huyện Thái Thụy). Vì thế, việc hai xã Thái Tân và Thái Học được sáp nhập thành xã Tân Học càng tô thắm hơn truyền thống cách mạng và mở rộng không gian phát triển kinh tế - xã hội cho địa phương.



Diện mạo nông thôn mới xã Tân Học.

Truyền thống cách mạng hào hùng

Theo lịch sử Đảng bộ xã Thái Tân trước đây thì Thái Tân gồm 2 xã Thần Đầu và Phú Uyên, huyện Thái Ninh xưa. Đây là địa phương có truyền thống yêu nước, phong trào cách mạng từ rất sớm. Ngay từ năm 1929, trong xã đã có tổ chức Thanh niên cách mạng đồng chí Hội. Đến năm 1930, Chi bộ đảng được thành lập do đồng chí Vũ Văn Vịnh làm Bí thư tích cực tuyên truyền, vận động giác ngộ quần chúng đứng lên đấu tranh chống thực dân, phong kiến và cường hào áp bức ở địa phương. Sau khi được thành lập, Chi bộ đã tổ chức phong trào cách mạng, lãnh đạo quần chúng nhân dân đấu tranh đòi một số quyền lợi về thuế, sửa chữa công trình thủy lợi bị hư hỏng tại địa phương. Giai đoạn từ năm 1932 đến năm 1939, mặc dù tình hình có nhiều biến động, nhiều đảng viên bị địch bắt tù đầy nhưng phong trào cách mạng ở Thần Đầu vẫn có những hoạt động tích cực, tiêu biểu nhất là cuộc đấu tranh giữ bãi biển Tân Bồi (1938 - 1939). Phong trào cách mạng tại Thần Đầu tiếp tục được duy trì đến khi Cách mạng Tháng Tám thành công.

Với xã Thái Học trước đây thuộc đất Thần Hương xưa. Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, nơi đây được biết đến không chỉ là làng kháng chiến kiểu mẫu của huyện Thái Ninh xưa mà còn của cả tỉnh Thái Bình. Ngoài ra, Thần Hương

là khu căn cứ, nơi nuôi giấu và hoạt động của nhiều cán bộ cách mạng tỉnh, huyện. Do trong làng có hệ thống giao thông hào chằng chịt, nhà nối nhà, xóm nối xóm, ra vào làng có 40 cổng xóm và 4 cổng chính. Đường làng có hố cá nhân để phòng khi

địch bắn bất ngờ có chỗ ẩn nấp ngay. Nhà nào cũng đào hầm bí mật phục vụ bộ đội, du kích chiến đấu. Vì vậy, nơi đây thực sự trở thành "thiên la, địa võng", nổi kinh hoàng khiếp vía đối với quân địch. Giai đoạn 1950 - 1954, phong trào kháng chiến



Mô hình trồng cây sachi cho hiệu quả kinh tế cao tại xã Tân Học.

chống thực dân Pháp tại Thần Hương diễn ra rất mạnh mẽ. Trong 4 năm này, quân và dân Thần Hương với tinh thần dũng cảm, kiên cường, vừa độc lập tác chiến vừa phối hợp với quân dân trong tỉnh đánh địch trên 50 trận lớn nhỏ, trong đó 7 trận cân quết, đánh phá quy mô lớn; loại khỏi vòng chiến đấu 342 tên địch, làm bị thương 150 tên, bắt sống và gọi ra hàng 221 tên, thu 1 súng đại bác 105 ly cùng 300 viên đạn, 10 đại liên, 11 trung liên, 20 tiểu liên, 250 súng trường, phá hủy 20 trung - đại liên; cắt phá 5km đường giao thông, dựng 25 vật chướng ngại trên đê, đường để ngăn chặn xe cơ giới của địch...

Khởi đầu mới**trên quê hương cách mạng**

Với bề dày lịch sử và truyền thống đấu tranh chống thực dân Pháp, hai xã Thái Tân và Thái Học đều được Nhà nước phong tặng danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân thời kỳ kháng chiến chống Pháp, khu căn cứ du kích Thần Đầu - Thần Hương được công nhận là di tích lịch sử cách mạng. Phát huy truyền thống của quê hương, những năm qua, cán bộ, đảng viên, nhân dân xã Thái Học và xã Thái Tân không ngừng học tập, lao động sản xuất, thi đua phát triển kinh tế, xây dựng địa phương ngày càng giàu đẹp, văn minh. Đặc biệt, Thái Tân và Thái Học đã được công nhận xã đạt chuẩn xây dựng nông thôn mới trong các năm 2014, 2016. Thực hiện kế hoạch sáp nhập hai xã Thái Tân và Thái Học thành xã Tân Học nhận được sự ủng hộ, đồng thuận cao của nhân dân cả hai xã với tỷ lệ hơn 98%. Tháng 3/2020, xã Tân Học được thành lập trên cơ sở sáp nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của 2 xã Thái Tân và Thái Học trước đây. Xã Tân Học có tổng diện tích tự nhiên 7,8km², dân số 8.000 người.

Ngay sau sáp nhập, xã Tân Học đã công bố quyết định thành lập Đảng bộ xã đồng thời tiến hành kỳ họp HĐND để bầu các chức danh chủ chốt của HĐND, UBND xã; thực hiện sắp xếp lại tổ chức, nhanh chóng ban hành các cơ chế sát thực tế địa phương để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, phát triển văn hóa, xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh; tổ chức thành công Đại hội Đảng bộ xã lần thứ nhất, nhiệm kỳ 2020 - 2025. Đại hội đã đề ra những mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp cụ thể để phát triển kinh tế - xã hội của xã trong 5 năm tới, nhất là phấn đấu trở thành xã nông thôn mới nâng cao vào năm 2024. Theo ông Đỗ Thanh Hà, Chủ tịch UBND xã: Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ nhất, UBND xã đang từng bước cụ thể hóa mục tiêu của Đại hội đề ra. Trong đó, xã đã đăng ký tiếp nhận trên 200.000 tấn xi măng để thực hiện nâng cấp, mở rộng các tuyến đường giao thông nông thôn. Huy động con em xa quê xây dựng tường bao, cổng dậu các nghĩa trang trong xã để bảo đảm tiêu chí môi trường; tu bổ nhà văn hóa thôn. Trong phát triển kinh tế, UBND xã tập trung chỉ đạo nhân dân tích cực chuyển đổi cơ cấu cây trồng, tiếp tục mở rộng các diện tích cây màu vụ đông cho giá trị kinh tế cao, phát triển chăn nuôi theo hướng an toàn sinh học với quy mô trang trại, gia trại. Bên cạnh sản xuất nông nghiệp, xã tạo điều kiện thuận lợi, bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội cho các doanh nghiệp đóng trên địa bàn hoạt động ổn định; ban hành cơ chế hỗ trợ, khuyến khích tạo điều kiện cho các hộ phát triển ngành nghề tiểu thủ công nghiệp, kinh doanh dịch vụ, xuất khẩu lao động. Từ đó, tạo thêm nhiều việc làm cũng như nâng cao thu nhập cho người dân địa phương.

ĐỊA CHỈ ĐỎ trên quê hương cách mạng

■ TRỊNH CƯỜNG

Với thế đất hiểm trở, lòng dân kiên trung một lòng theo cách mạng, xã Quỳnh Nguyên (Quỳnh Phụ) đã được Tỉnh ủy Thái Bình lựa chọn, xây dựng thành an toàn khu (ATK), góp phần làm nên thắng lợi cuộc khởi nghĩa mùa thu tháng tám tại Thái Bình. Địa chỉ đỏ này cũng là nơi diễn ra nhiều hoạt động cách mạng sôi nổi trong kháng chiến chống thực dân Pháp.



Chùa Phương Quả, xã Quỳnh Nguyên (Quỳnh Phụ), an toàn khu của Tỉnh ủy Thái Bình thời kỳ tiền khởi nghĩa.

Cúng tôi tìm về địa chỉ đỏ Quỳnh Nguyên để sống lại những hồi tưởng hào hùng của lịch sử. Cùng ông Nguyễn Văn Tú, cán bộ lão thành, nguyên Bí thư Đảng ủy xã Quỳnh Nguyên tới thăm chùa Phương Quả (Long Mỹ Tự) hay còn gọi là chùa Gạo. Những ngày tiền khởi nghĩa, nơi đây từng nuôi giấu, che chỗ cho nhiều cán bộ Việt Minh cốt cán của Thái Bình như các đồng chí Ngô Duy Đông, Lương Quang Chất, Nguyễn Đức Tâm... Lần giở những trang tài liệu lịch sử, ngay từ mùa hè năm 1939, 2 thanh niên Nguyễn Ngọc Nhị, Nguyễn Ngọc Hoàng, quê thôn Phương Quả đã được giác ngộ cách mạng, tham gia vào tổ chức Thanh niên phản đế. 2 ông đã tích cực tham gia các hoạt động tuyên truyền đấu tranh chống Pháp. Năm 1944, Đoàn Thanh niên cứu quốc xã Quỳnh Nguyên được thành lập cùng đội Thái Hùng có nhiệm vụ trừ gian diệt ác, bảo vệ cơ sở cách mạng ở địa phương. Đầu tháng 4/1945, đồng chí Ngô Duy Đông, Phó Bí thư Tỉnh ủy được cử về Quỳnh Côi tăng cường phát triển phong trào cách mạng. Trước những hoạt động sôi nổi của phong trào Việt Minh cùng tinh thần giác ngộ

cách mạng của nhân dân Quỳnh Nguyên, hội nghị Tỉnh ủy tháng 6/1945 quyết định xây dựng Phương Quả thành ATK của tỉnh, lấy chùa Phương Quả là trụ sở làm việc của Tỉnh ủy.

Chùa Phương Quả trở thành nơi liên lạc, canh gác và luyện tập vũ trang của đội tự vệ do đồng chí Đào Văn Trịnh (phụ trách Văn phòng Tỉnh ủy) trực tiếp huấn luyện. Từ Phương Quả, phong trào Việt Minh còn phát triển sang các làng thuộc 2 huyện Đông Hưng và Hưng Hà để đánh lạc hướng chú ý của phát xít Nhật. Việt Minh khu B Quỳnh Côi cũng đẩy mạnh các hoạt động hỗ trợ, bảo vệ an toàn tuyệt đối cho cán bộ Tỉnh ủy tại Phương Quả.

Dấu tích còn lưu lại về những ngày sôi động của ATK Phương Quả khi xưa chính là đường hầm nuôi giấu cán bộ trong ngôi chùa đã gần 200 năm tuổi. Sư thầy Thích Đàm Chiên, trụ trì chùa Phương Quả dẫn chúng tôi đi tham quan đường hầm cách mạng khi xưa. Đường hầm được đào ngay dưới chân chính điện, cửa tròn và chỉ đủ cho một người chui xuống. Đây chính là nơi trú ẩn và nơi diễn ra những cuộc họp của Tỉnh ủy Thái Bình khi đó. Trước đây

hầm còn có đường ngách dẫn ra phía trước cửa chùa và hào nước sau chùa, khi có động, người trong hầm sẽ tùy nghi di tản.

Địa lý tuy hiểm yếu song chính lòng dân Phương Quả, Quỳnh Nguyên mới chính là ATK che chở cho cách mạng. Lực lượng Việt Minh, nhân dân và đội tự vệ Phương Quả đã giúp đỡ, bảo vệ cơ quan, tham gia công tác liên lạc, đưa đón cán bộ, chuyển nhận công văn tài liệu cho Tỉnh ủy. Trong câu chuyện của mình, ông Nguyễn Văn Tú và sư thầy Thích Đàm Chiên vẫn kể về tấm lòng trung nghĩa của hòa thượng Thích Thanh Đại là trụ trì chùa cùng nhân dân làng Phương Quả bí mật nuôi giấu cán bộ cách mạng. Mật thám Nhật và bọn việt gian nhiều lần đến chùa truy lùng đồng chí Ngô Duy Đông, song lần nào cũng nhận được câu trả lời từ hòa thượng: “Tôi là Đông đây”. Cẩn mẫn, dân làng Phương Quả thường gọi hòa thượng là thầy Đông. Gác chuông chùa trở thành trạm viên tiêu, mỗi khi lực lượng cán bộ hội họp hay lực lượng tự vệ luyện tập, thầy Đông thường lên canh gác, tình huống khẩn cấp sẽ dùng chuông chùa làm hiệu lệnh báo động...

Cách mạng Tháng Tám thành công, nhân dân Thái Bình cùng cả nước bước vào cuộc trường kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp bảo vệ nền độc lập non trẻ của nước Việt Nam dân chủ cộng hòa. Đóng góp vào cuộc kháng chiến thần thánh của dân tộc, giai đoạn 1947 - 1950, chùa Phương Quả được Trung đoàn 42, Trung đoàn chủ lực cơ động của Quân khu Tả Ngạn trong kháng chiến chống Pháp lựa chọn làm cơ sở sản xuất vũ khí. Để kịp thời đối phó với âm mưu của giặc Pháp, giữa năm 1949, được sự chỉ đạo của Ủy ban kháng chiến tỉnh và Ty Y tế Thái Bình, bộ phận bắc đường 10 của Bệnh viện tỉnh Thái Bình đã sơ tán về làng Phương Quả. Trong hoàn cảnh khó khăn, thiếu thốn, song được che chở, đùm bọc, cán bộ, y bác sĩ bệnh viện vẫn bảo đảm chăm sóc sức khỏe cho bộ đội và nhân dân phục vụ kháng chiến.

Đặc biệt, giai đoạn 1951 - 1953, đồng chí Đỗ Mười, Bí thư Khu ủy kiêm Chủ tịch Ủy ban kháng chiến hành chính khu và Chính ủy Bộ Tư lệnh khu Tả Ngạn thường xuyên chọn mảnh đất Quỳnh Nguyên làm nơi bí mật hoạt động, chỉ đạo kháng chiến. Trong ký ức của ông Nguyễn Văn Tú, khi đó là chàng thanh niên 17 tuổi sôi nổi tham gia rào làng kháng chiến ở địa phương mãi không quên những hình ảnh thân thuộc, giản dị hòa đồng với nhân dân trong cuộc sống, song đầy nhiệt huyết và kiên định trong công việc của bác Ngạn, tức nguyên Tổng Bí thư Đỗ Mười. Tại thôn Trinh Uyên, bác Ngạn đã chọn nhà ông Nguyễn Văn Hộc (chú ruột ông Tú) làm nơi ở và làm việc trong giai đoạn hoạt động bí mật tại Quỳnh Nguyên. Khi giữ trọng trách Tổng Bí thư của Đảng, dù bận trăm công nghìn việc, song tình cảm của bác Ngạn qua những lá thư thăm hỏi, qua những lần về thăm Thái Bình và đón tiếp nhân dân Quỳnh Nguyên lên thăm vẫn nồng ấm ven nguyên như lòng người Quỳnh Nguyên một lòng theo cách mạng.

Với những thành tích đáng tự hào, năm 1995, chùa Phương Quả đã được UBND tỉnh xếp hạng di tích lịch sử cấp tỉnh với thành tích là cơ sở liên lạc và bảo vệ cơ quan Tỉnh ủy Thái Bình tại ATK Phương Quả giai đoạn 1944 - 1945. Năm 2010, xã Quỳnh Nguyên đã vinh dự đón nhận danh hiệu đơn vị “Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân thời kỳ kháng chiến chống Pháp”.

Bằng tư duy sáng tạo và tinh thần đổi mới, phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tạo niềm tin và sức mạnh trong cán bộ, đảng viên và nhân dân, tranh thủ và sử dụng hiệu quả các nguồn hỗ trợ từ tỉnh, huyện và các nguồn vốn xã hội hóa, năm 2015, Quỳnh Nguyên đã cán đích xã nông thôn mới. Giai đoạn 2015 - 2020, tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân đạt 8,61%, Đảng bộ liên tục đạt trong sạch, vững mạnh, an ninh chính trị được giữ vững, cơ sở hạ tầng phát triển đồng bộ, đời sống vật chất và tinh thần của người dân được nâng lên rõ rệt.

Phát huy truyền thống của quê hương cách mạng anh hùng, trong công cuộc đổi mới, nguồn sức mạnh của những dấu son lịch sử như điểm tựa để đất và người Quỳnh Nguyên chung sức, đồng lòng cùng nhân dân Thái Bình viết lên những trang sử mới.

“Trầm tích” Bắc Sơn

■ THIÊN ÂN

Xã Bắc Sơn (Hưng Hà) là vùng đất có bề dày truyền thống lịch sử, văn hóa và yêu nước, cách mạng được bồi đắp qua mỗi giai đoạn thăng trầm của lịch sử. Phát huy truyền thống đó, Bắc Sơn hôm nay đang chuyển mình bút phá, diện mạo làng quê đổi mới khang trang, hiện đại hòa quyện trong những “trầm tích” của quá khứ hào hùng.



Đình Vinh Thọ, thôn Tân Dân (xã Bắc Sơn) từng là nơi đặt trạm giao liên của các tổ chức cách mạng trong thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp.

Tỏa sáng mạch nguồn truyền thống

Vùng đất cổ Bắc Sơn xưa kia thường gọi là Tạ Xá với tên nôm là làng Tè. Tương truyền vào thế kỷ thứ X, nơi đây diễn ra trận đánh lực đầu giang trong cuộc kháng chiến chống quân Tống lần thứ nhất gắn với tên tuổi vua Lê Đại Hành. Bởi vậy, các đình, đền, miếu ở Bắc Sơn đều thờ vị vua này. Trước và sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945, đây không chỉ là nơi nhân dân thực hành tín ngưỡng mà còn là cơ sở cách mạng trong vùng. Những cái tên như chùa Cỏ, đình Vinh Thọ, Thắng Đức, Vinh Tiến và miếu Tứ Xá... là chứng tích lịch sử văn hóa, cách mạng gắn liền với mảnh đất và con người Bắc Sơn.

Mặc dù tổ chức đảng ở Bắc Sơn thành lập muộn hơn so với các địa phương khác nhưng từ những năm 1940 - 1945, phong trào đấu tranh của nhân dân Bắc Sơn đòi giảm tô, thuế đã được khởi phát. Ở địa phương đã xuất hiện nhiều tổ chức quần chúng bí mật, hoạt động dưới nhiều hình thức phong phú và tập hợp được đông đảo quần chúng đấu tranh chống thực dân, phong kiến. Theo lịch sử Đảng bộ xã Bắc Sơn, năm 1944, hai thầy giáo Hoàng Đình Cuông và Lê Thanh được tổ chức phân

công về xã Bắc Sơn dạy chữ quốc ngữ. Lớp học được đặt tại đình Vinh Thọ. Cùng với việc dạy chữ, hai thầy giáo tích cực truyền bá và vận động xây dựng phong trào cách mạng ở địa phương. Nhiều con em quê hương Bắc Sơn đã giác ngộ và trở thành những “hạt giống đỏ” của cách mạng ở vùng quê này.

Ngày 19/8/1945, quần chúng cách mạng ở khắp nơi trong tỉnh nổi dậy giành chính quyền. Chiều hôm đó, sau khi Quỳnh Côi giành chính quyền, đoàn người hơn 200 người kéo lên chi viện cho Tiên Hưng đã đi qua xã Bắc Sơn. Nhiều người dân trong xã đã nhập vào đoàn người biểu tình kéo lên phủ lý Tiên Hưng. Ông Nguyễn Thế Nùng, 92 tuổi, 70 năm tuổi đảng, thôn Minh Đức (Bắc Sơn) nhớ lại: Vinh dự được tham gia vào đoàn người biểu tình ngày đó, tôi không thể nào quên khi thể hùng hực, sôi sục của bà con nhân dân. Sau khi tổng khởi nghĩa thành công, chính quyền cách mạng lâm thời ở Đông Đô - Bắc Sơn được thành lập và thực hiện ngay những công việc cấp bách như cứu trợ các gia đình bị đói, khắc phục hậu quả trận lụt lịch sử do vỡ đê Đìa, bảo đảm an ninh trật tự, giúp nhân dân dựng lại nhà cửa, vận động nhân dân trồng khoai, cấy lúa để chống đói năm sau.

Mùa thu năm 1947, Chi bộ Đảng liên xã Đông Đô - Bắc Sơn được thành lập với tên gọi Chi bộ Đông Bắc. Đến cuối năm 1948, Chi bộ Bắc Sơn được thành lập trên cơ sở chia tách Chi bộ Đông Bắc. Kể từ đây, Chi bộ đã lãnh đạo phong trào cách mạng ở Bắc Sơn phát triển cả bề rộng lẫn chiều sâu. Những năm kháng chiến chống thực dân Pháp, Bắc Sơn là địa bàn bị địch lập tề và bị càn quét nhiều lần. Nhiều thôn làng bị đốt phá, nhiều gia đình bị giết hại bởi bàn tay đẫm máu của kẻ thù nhưng Bắc Sơn đã vận dụng sáng tạo đường lối vừa kháng chiến vừa kiến quốc của Đảng, lãnh đạo nhân dân bám ruộng, bám làng, kiên cường chiến đấu.

Trải qua các cuộc chiến tranh, Đảng bộ và nhân dân Bắc Sơn luôn đoàn kết, thống nhất, tích cực lao động sản xuất và chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến miền Nam với khẩu hiệu “Thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người”. Bắc Sơn đã đóng góp hơn 30.000 tấn thóc cho tiền tuyến và 800 thanh niên Bắc Sơn lên đường tòng quân. Kết thúc chiến tranh, 124 người con ưu tú của quê hương Bắc Sơn đã anh dũng hy sinh, 15 mẹ được phong tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh hùng, 76 thương binh, bệnh binh và hàng trăm đối tượng hoạt động kháng chiến được tặng thưởng huân, huy chương các loại... Đặc biệt, trong thời kỳ đổi mới, một người con quê hương Bắc Sơn vinh dự được Đảng, Nhà nước phong tặng danh hiệu Anh hùng Lao động thời kỳ đổi mới.

Sức bật trên chặng đường đổi mới

Để có được sự “thay da đổi thịt” như ngày hôm nay, mảnh đất, con người Bắc Sơn đã trải qua không ít thăng trầm. Vốn là địa phương thuần nông, xuất phát điểm thấp nên Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Bắc Sơn luôn nỗ lực vượt khó, tận dụng mọi nguồn lực, nhất là phát huy nội lực để xây dựng quê hương, chăm lo đời sống cho nhân dân. Đồng chí Trần Xuân Đôn, Chủ tịch UBND xã Bắc Sơn chia sẻ: Giai đoạn 2011 - 2018, Bắc Sơn huy động kinh phí gần 57 tỷ đồng để thực hiện các tiêu chí nông thôn mới, trong đó ngân sách nhà nước các cấp hỗ trợ trên 16 tỷ đồng, ngân sách xã trên 20 tỷ đồng và nhân dân đóng góp hơn 20 tỷ đồng. Cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã đã đóng góp trên 7.000 ngày công xây dựng các công trình nông thôn mới. Cùng với xây dựng hạ tầng giao thông, các lĩnh vực khác cũng đạt được kết quả đáng ghi nhận. Đến nay, 2/2 trường học đạt chuẩn quốc gia, 5/5 thôn có nhà văn hóa. Thu nhập bình quân đầu người đạt trên 50 triệu đồng/năm, tỷ lệ hộ nghèo theo tiêu chí đa chiều đến năm 2020 còn 2,45%. 100% hộ dân được dùng nước sạch... Dù về đích nông thôn mới muộn hơn so với nhiều địa phương nhưng đó lại là điều kiện thuận lợi để Bắc Sơn có bước đi chắc chắn trong quy hoạch hạ tầng nông thôn một cách đồng bộ, hiện đại hơn, làm nền tảng để địa phương tiếp tục nâng cao chất lượng các tiêu chí, tiến tới xây dựng thành công nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu. Nhờ vậy, bức tranh nông thôn Bắc Sơn hôm nay đã có thêm những gam màu tươi sáng, văn minh, hiện đại hơn.

Ông Lê Tiến Dũng, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND xã Bắc Sơn



Những năm qua, Đảng ủy, UBND xã đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo phát huy nội lực trong nhân dân, chú trọng phát triển kinh tế toàn diện trên các lĩnh vực, trọng tâm là tăng tỷ trọng giá trị sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ. Đảng ủy có nghị quyết chuyên đề, tập trung lãnh đạo, chọn bước đi và giải pháp phù hợp để thực hiện chuyển dịch cơ cấu

kinh tế, trong đó giữ vững và mở rộng các ngành nghề hiện có, tạo điều kiện để doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, tổ hợp tác sản xuất, kinh doanh, tạo việc làm cho lao động địa phương.

Ông Nguyễn Thế Nùng, 70 năm tuổi đảng, thôn Minh Đức, xã Bắc Sơn



Nhờ có Đảng chỉ lối soi đường, sự nỗ lực vươn lên của chính những người dân nơi đây nên nhân dân Bắc Sơn hôm nay không còn đói khổ nữa, nhà nào cũng có cơm no, áo ấm, con cái được học hành. Diện mạo làng quê khang trang, sạch đẹp. Nhớ về những ngày gian khó đã qua để tự hào về những

thành tựu đã đạt được hôm nay, tôi mong muốn thế hệ trẻ Bắc Sơn tiếp bước truyền thống cha anh đi trước, xây dựng quê hương vững bước trên con đường đổi mới.

Ông Nguyễn Chương Dương, thôn Tân Dân, xã Bắc Sơn



Đình Vinh Thọ được xếp hạng di tích lịch sử văn hóa cấp tỉnh năm 2014. Nơi đây vốn là cơ sở cách mạng, được Việt Minh chọn là trạm giao liên liên lạc giữa vùng Quỳnh Côi với vùng Duyên Hà, Tiên Hưng, đồng thời cũng là nơi tập hợp quần chúng tham

gia giành chính quyền năm 1945. Đây là một trong những địa chỉ đỏ của xã Bắc Sơn để giáo dục truyền thống yêu nước, cách mạng của quê hương.



Sáng sớm ngày tết Độc lập, người dân “xóm cờ đỏ” dâng hương tại đài tưởng niệm các anh hùng liệt sĩ của xã.

Ảnh tư liệu

Tết Độc lập ở “xóm cờ đỏ”

■ TÚ ANH

Đều đặn 24 năm qua, xóm 2, thôn Hiệp Trung, xã Đông Hòa (thành phố Thái Bình) sum vầy trong niềm hân hoan đón tết Độc lập ngày 2/9. Gác lại mọi công việc, người dân trong xóm dành trọn 1 ngày để đón tết Độc lập với các hoạt động như: dâng hương tưởng niệm các anh hùng liệt sĩ; rước ảnh Bác Hồ, thi đấu thể thao, liên hoan văn nghệ, ăn cơm đoàn kết...

Ông Bùi Xuân Toàn, Trưởng thôn Hiệp Trung, xã Đông Hòa chia sẻ, năm nào cũng vậy, từ giữa tháng tám, ban tổ chức đã chuẩn bị các hoạt động cho nhân dân đón tết Độc lập. Nghe phát động thì mọi nhà đều hào hứng góp công, góp của tổ chức đón tết. Nhà nào có điều kiện thì tự nguyện ủng hộ nhiều hơn các gia đình khác. Cả con cháu ở nước ngoài, miền Trung, miền Nam không thể về cùng chung niềm vui sum họp cũng gửi quà hỗ trợ. Từ sáng sớm, cán bộ, nhân dân dự lễ dâng hương tưởng niệm các anh hùng liệt sĩ tại đài tưởng niệm liệt sĩ của xã, sau đó sẽ làm lễ rước ảnh Bác qua các trục đường trong xóm. Tiếp đến, cùng với liên hoan cơm đoàn kết sẽ là các hoạt động thi đấu thể thao và đêm liên hoan văn nghệ. Năm nay là tròn 25 năm người dân “xóm cờ đỏ” đón tết Độc lập nên ai cũng mong mỗi ngày hội này sẽ được tổ chức sôi nổi hơn mọi năm. Tuy nhiên, do ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 nên ban tổ chức đã thống nhất không tổ chức các hoạt động liên hoan văn hóa văn nghệ, thi đấu thể thao như mọi năm để bảo đảm an toàn sức khỏe cũng như chung tay phòng, chống dịch Covid-19. Việc đón tết Độc lập sẽ được tổ chức gọn nhẹ thông qua các hoạt động: phát động nhân dân treo cờ Tổ quốc tại gia đình; làm sạch đường làng ngõ xóm; tổ chức dâng hương tại đài tưởng niệm các anh hùng liệt sĩ của xã để nhắc nhở mỗi người dân về ý nghĩa của ngày tết Độc lập 2/9.

Đã ở tuổi xưa nay hiếm, bà Nguyễn Thị Đậu, người dân “xóm cờ đỏ” hào hứng kể về ngày tết Độc lập tại quê hương. Bà cho biết, cứ gần đến ngày này người dân trong xóm từ già đến trẻ đều cùng vệ sinh đường làng ngõ xóm sạch đẹp. Ai cũng mong mỗi đến tết Độc lập để được cùng nhau sum vầy, vừa ôn lại ngày tết ý nghĩa của dân tộc vừa cùng nhau tổ chức các hoạt động sinh hoạt cộng đồng. Trong ngày tết Độc lập,

những người cao tuổi như bà Đậu cũng thấy mình như trẻ lại bởi được cùng con cháu hát vang những ca khúc cách mạng, rồi những người cao tuổi sẽ kể cho con cháu nghe về Bác Hồ, về những năm tháng chiến tranh gian khổ, về giây phút Bác đọc bản Tuyên ngôn độc lập tại Quảng trường Ba Đình, Hà Nội khai sinh ra nước Việt Nam dân chủ cộng hòa... Từ đó, thế hệ trẻ của “xóm cờ đỏ” thêm tự hào về truyền thống cách mạng của quê



Múa tứ linh mang tới ước vọng bình an và thịnh vượng cho mọi nhà.

Ảnh tư liệu

hương, thêm hiểu về tinh thần đoàn kết đã làm nên chiến thắng lịch sử của dân tộc và biết mình phải làm gì để tiếp nối truyền thống cha ông.

Là người gắn bó với tết Độc lập của địa phương từ khi hoạt động này mới hình thành, ông Nguyễn Văn Hóa, trưởng ban tổ chức đánh giá, mặc dù đây là hoạt động của riêng xóm 2, thôn Hiệp Trung, song đã đem lại hiệu quả trong việc xây dựng tinh thần đoàn kết tại khu dân cư của địa phương, góp phần khích lệ mỗi người dân trong việc phát huy truyền thống cách mạng, xây dựng quê hương. Đồng thời, việc tổ chức các hoạt động văn hóa văn nghệ, trò chơi dân gian như: bắt vịt, đi cầu phao, bóng đá, cầu lông, bóng bàn, cờ tướng... cũng đã tạo nên không khí phấn khởi, vui tươi, thiết thực hưởng ứng cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”. Điều đáng trân trọng là sau mỗi lần mừng tết Độc lập với sự tham gia đầy đủ của người dân trong xóm, việc vận động xây dựng, tu sửa lại đường giao thông đều được các hộ gia đình nhiệt liệt hưởng ứng. Với đặc thù của xóm, đường đi lại hai bên nhiều ao nên việc làm lại đường phải kê bờ, nới đất... rất tốn kém. Nhưng với sự đồng lòng, quyết tâm, đến nay con đường bê tông kiên cố với chiều dài gần 2km, với tổng kinh phí gần 1 tỷ đồng đã hoàn thành nhiều năm, phục vụ thiết thực cho cuộc sống của mỗi người dân.

Năm nào cũng về chung vui với quê hương trong ngày tết Độc lập còn có các cựu chiến binh nay đang sinh sống ở mọi miền Tổ quốc. Cựu chiến binh Nguyễn Xuân Huỳnh, thành phố Hải Phòng xúc động chia sẻ: Giá như nhiều xóm trong xã và nhiều địa phương trong tỉnh, trong cả nước, đâu đâu cũng tổ chức ngày tết Độc lập như người dân “xóm cờ đỏ” thì thật ý nghĩa biết bao, bởi điều đó giúp cho mỗi người thêm hiểu, thêm trân trọng ngày hội lịch sử của dân tộc mình, từ đó thêm biết ơn Bác Hồ và các anh hùng liệt sĩ đã hy sinh cho đất nước, cho hòa bình hôm nay.

Trong niềm vui chung của đất nước, ngày tết Độc lập của “xóm cờ đỏ” là nét đẹp văn hóa tinh thần riêng, mang ý nghĩa giáo dục truyền thống yêu nước, trân trọng những giá trị của lịch sử.

Phát huy vai trò lãnh đạo của Đảng trong xây dựng văn hóa doanh nghiệp tại Vietcombank Thái Bình

■ PHẠM BÁ TUYẾN

Bí thư Đảng ủy, Giám đốc Vietcombank Thái Bình

Hơn 24 năm hình thành và phát triển, xây dựng văn hóa doanh nghiệp đã trở thành việc làm thường xuyên được Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam Chi nhánh Thái Bình (Vietcombank Thái Bình) coi trọng thực hiện, từ đó tạo nên thương hiệu, hình ảnh, uy tín và sự phát triển bền vững cho Chi nhánh trên địa bàn tỉnh.



Hoạt động giao dịch của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam Chi nhánh Thái Bình tại trụ sở chính.

Tại Vietcombank Thái Bình, xác định văn hóa doanh nghiệp đóng vai trò quan trọng không thể thiếu trong quá trình xây dựng một doanh nghiệp toàn diện và phát triển bền vững. Đảng ủy Chi nhánh đã thể hiện rõ vai trò hạt nhân lãnh đạo, tinh thần tiên phong, gương mẫu để đưa văn hóa Vietcombank vào hoạt động kinh doanh thực tiễn với 5 giá trị cốt lõi “Tin cậy - chuẩn mực - sẵn sàng đổi mới - bền vững - nhân văn”.

Vietcombank tin cậy - giữ chữ tín và lành nghề

Chữ tín là cơ sở thiết lập, duy trì và phát triển mọi mối quan hệ. Một trong những yếu tố quan trọng góp phần vào sự thành công của Vietcombank Thái Bình là dành được niềm tin, sự tín nhiệm của khách hàng. Đảng ủy, Ban lãnh đạo và toàn thể cán bộ, nhân viên Vietcombank Thái Bình luôn tâm niệm phải hết mình phục vụ, tư vấn kịp thời cho khách hàng bằng sự nhiệt thành và đầy trách nhiệm. Chính nguyên tắc “đã nói là làm” của người Vietcombank đã làm nên chữ tín cho Vietcombank.

Việc giữ chữ tín chưa đủ, để được tin cậy phải luôn chứng tỏ được năng lực giải quyết công việc và lành nghề. Chất lượng dịch vụ luôn được Vietcombank đặt lên hàng đầu. Do vậy, Đảng ủy, Ban lãnh đạo Chi nhánh luôn quan tâm đến chất lượng nhân sự, chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ nhiệt huyết, được đào tạo bài bản, dám nghĩ dám làm, dám chịu trách nhiệm; xây dựng và đào tạo nguồn cán bộ kế cận có đủ khả năng đảm nhận các nhiệm vụ quan trọng, phức tạp hơn của Vietcombank Thái Bình trong các giai đoạn tiếp theo.

Vietcombank luôn tôn trọng nguyên tắc và ứng xử chuẩn mực

Chuẩn mực không chỉ trong hình ảnh, diện mạo bên ngoài mà quan trọng hơn là chuẩn mực trong xử lý công việc, trong hành vi ứng xử. Đảng viên, cán bộ Vietcombank thường xuyên được giáo dục phải tuân thủ nghiêm ngặt các quy định của pháp luật và quy trình nội bộ của Ngân hàng; mỗi cá nhân ý thức được vai trò, vị trí

của mình trong guồng máy Vietcombank để có cách ứng xử phù hợp nhất. Đảng bộ luôn chỉ đạo quyết liệt trong việc thực hiện bộ tiêu chuẩn của Vietcombank để chủ động nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng; nghiêm túc trong việc thực hiện kỷ cương, kỷ luật trong mọi hoạt động của Chi nhánh. Đặc biệt, Đảng bộ luôn chú trọng công tác rèn luyện, tu dưỡng đạo đức, nêu cao tinh thần trách nhiệm, tiếp tục giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa của Vietcombank để tạo dựng được uy tín, hình ảnh tốt đẹp của Vietcombank đối với đối tác, bạn hàng.

Vietcombank luôn sẵn sàng đổi mới, luôn hướng đến cái mới, hiện đại và văn minh

Vietcombank Thái Bình trong hơn 24 năm xây dựng và phát triển cũng không ít lần đối mặt với khó khăn, thử thách nhưng chính trong những thời điểm đó tính chiến đấu của người đảng viên, tính tiên phong của người đứng đầu cấp ủy được tỏa sáng, dẫn dắt toàn thể Chi nhánh vượt qua khó khăn, tìm hướng đi mới, cách làm mới để tiếp tục phát triển thành công như ngày hôm nay.

Đổi mới diện mạo, nhận diện thương hiệu mới với thông điệp “Chung niềm tin vững tương lai”, những điều chỉnh trong hoạt động kinh doanh với phương châm hành động “Chuyển đổi - hiệu quả - bền vững” và quan điểm chỉ đạo điều hành “Trách nhiệm - hành động - sáng tạo” khẳng định sự đổi mới toàn diện của Vietcombank nói chung, Vietcombank Thái Bình nói riêng cả về hình ảnh và chất lượng, giữ vững vị thế là ngân hàng số 1 Việt Nam, khẳng định cam kết của Vietcombank luôn sẵn sàng đồng hành với khách hàng trên con đường hướng tới tương lai.

Vietcombank Thái Bình đã có chuyển hướng trọng tâm kinh doanh vào 3 trụ cột “huy động vốn giá rẻ, tín dụng bán lẻ và thu dịch vụ”. Một mặt dành tối đa mọi nguồn lực để xử lý nợ xấu, tiếp tục đổi mới cơ cấu danh mục khách hàng, nâng cao chất lượng dịch vụ, hướng tới sự chủ động tìm kiếm, tiếp cận khách hàng. Mở rộng, chú trọng phát triển nguồn vốn giá rẻ, tăng cường bán

lẻ, phát triển các dịch vụ ngân hàng hiện đại, thanh toán không dùng tiền mặt, thu ngân sách nhà nước, bảo hiểm xã hội, thanh toán qua ngân hàng đối với các dịch vụ công... Công tác quản trị, điều hành của Vietcombank Thái Bình trong thời gian vừa qua cũng có nhiều đổi mới mạnh mẽ, sự kết nối gia tăng và tinh thần trách nhiệm được nêu cao, nhất là trách nhiệm người đứng đầu tổ chức đảng và chuyên môn.

Vietcombank bền vững - vì lợi ích lâu dài

Bền vững là một giá trị cốt lõi tạo nên sự khác biệt của văn hóa Vietcombank. Khi triển khai nhiệm vụ kế hoạch kinh doanh hàng năm, Đảng ủy, Ban lãnh đạo Vietcombank Thái Bình luôn kiên định và chỉ đạo xuyên suốt: Vietcombank Thái Bình không chủ trương cạnh tranh để tăng trưởng bằng mọi giá mà vì mục tiêu tăng trưởng trong mối tương quan hài hòa với an toàn, hiệu quả và phát triển bền vững.

Vietcombank nhân văn - trọng đức, gần gũi và biết thông cảm, sẻ chia

Hơn 57 năm hình thành và phát triển của Vietcombank, hơn 24 năm hoạt động của Vietcombank Thái Bình là quá trình sẻ chia, gần bó cùng khách hàng. Người Vietcombank luôn đặt mình vào vị trí khách hàng và đối tác để hiểu đúng khách hàng cần gì, để cùng chia sẻ và tư vấn tận tình nhằm đạt được sự thỏa mãn cao nhất của khách hàng.

Không chỉ chú trọng phát triển kinh doanh, Vietcombank Thái Bình còn là đơn vị đi đầu trong thực hiện các chương trình an sinh xã hội trên địa bàn, được các cấp, các ngành và nhân dân ghi nhận đánh giá cao. Thực hiện nhiều chương trình an sinh xã hội trên tất cả các lĩnh vực như: y tế, giáo dục, xây nhà tình nghĩa, hỗ trợ người nghèo, người có công... ở khắp các địa phương trên địa bàn tỉnh, tạo dựng một hình ảnh ngân hàng xanh luôn hướng đến cộng đồng.

Đặc biệt, trước ảnh hưởng của dịch Covid-19, ngay từ giữa tháng 2/2020, Vietcombank Thái Bình đã tiên phong triển khai giải pháp chia sẻ hỗ trợ khách hàng như: cơ cấu lại thời hạn trả nợ, giãn thời hạn trả nợ, không tính lãi suất phạt quá hạn; giảm lãi suất đối với dư nợ hiện hữu và cho vay mới; làm tốt công tác truyền thông tới khách hàng sử dụng dịch vụ ngân hàng điện tử; giảm phí các giao dịch chuyển tiền liên ngân hàng 24/7; tiết giảm chi phí hoạt động và các chi phí khác để tiếp tục giảm lãi suất cho vay đồng hành cùng doanh nghiệp, người dân vượt qua khó khăn. Ngoài ra, Vietcombank Thái Bình ủng hộ hơn 100 triệu đồng phục vụ công tác phòng, chống dịch Covid-19.

Tập thể cán bộ, nhân viên Vietcombank Thái Bình đã thấm nhuần và thực hiện tốt những giá trị cốt lõi trên, khẳng định sự định hướng, lãnh đạo chỉ đạo đúng đắn của Đảng ủy, Ban lãnh đạo Chi nhánh. Chính nhờ đó, uy tín và hình ảnh tốt đẹp của Vietcombank không chỉ được duy trì, động mãi trong tâm trí của khách hàng và đối tác mà còn là nhựa keo gắn kết sức mạnh của tập thể thành một khối thống nhất, tạo lập cho Vietcombank một lợi thế cạnh tranh bền vững - lợi thế dựa trên con người Vietcombank, dựa trên nhân cách Vietcombank và bao quát trên cả là văn hóa Vietcombank - một văn hóa doanh nghiệp Việt rất đặc sắc và không trộn lẫn.

Chào mừng Đại hội thi đua yêu nước, Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Thái Bình lần thứ XX, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Chi nhánh phát động các phong trào thi đua hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao trong năm 2020. Vietcombank Thái Bình chung niềm tin cùng Ban lãnh đạo tiếp tục duy trì tốc độ phát triển an toàn, hiệu quả, thực hiện thắng lợi các mục tiêu đã đề ra, góp phần hoàn thành nhiệm vụ của ngành cũng như phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.